

NGHỊ QUYẾT

**CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NGÂN HÀNG TMCP KIÊN LONG
PHIÊN HỌP THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 07/6/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2010/QH15 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 18/01/2024 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Kiên Long;
- Căn cứ Biên bản họp số 01/BBH-ĐHĐCĐ của Đại hội đồng cổ đông thường niên Ngân hàng TMCP Kiên Long (KienlongBank) ngày 23/4/2026.

QUYẾT NGHỊ:

- Điều 1.** Thông qua Quy chế Tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) trực tuyến và bỏ phiếu điện tử (Quy chế đính kèm)
- Điều 2.** Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT) năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026 theo Báo cáo số 01/BC-HĐQT ngày 01/4/2026 của HĐQT (Tài liệu đính kèm).
- Điều 3.** Thông qua Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025 và Kế hoạch kinh doanh năm 2026 của Ngân hàng TMCP Kiên Long theo Báo cáo số 126/BC-NHKL ngày 01/4/2026 của Ban Điều hành (Tài liệu đính kèm).
- Điều 4.** Thông qua Báo cáo Kết quả hoạt động năm 2025 và Kế hoạch hoạt động năm 2026 của Ban Kiểm soát theo Báo cáo số 05/BC-BKS ngày 01/4/2026 của Ban Kiểm soát (Tài liệu đính kèm).
- Điều 5.** Thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất KienlongBank năm 2025 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C theo Tờ trình số 01/TTr-HĐQT ngày 01/4/2026 của HĐQT (Tài liệu đính kèm).
- Điều 6.** Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 theo Tờ trình số 02/TTr-HĐQT ngày 01/4/2026 của HĐQT (Tài liệu đính kèm).
- Điều 7.** Thông qua Phương án tăng vốn điều lệ năm 2026 theo Tờ trình số 03/TTr-HĐQT ngày 01/4/2026 của HĐQT (Tài liệu đính kèm).
- Điều 8.** Thông qua việc niêm yết các trái phiếu do KienlongBank phát hành ra công chúng theo Tờ trình số 04/TTr-HĐQT ngày 01/4/2026 của HĐQT (Tài liệu đính kèm).
- Điều 9.** Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2027 theo Tờ trình số 05/TTr-HĐQT ngày 01/4/2026 của HĐQT (Tài liệu đính kèm).

- Điều 10.** Thông qua việc ủy quyền, giao nhiệm vụ cho HĐQT KienlongBank quyết định một số vấn đề thuộc quyền hạn của Đại hội đồng cổ đông theo Tờ trình số 06/TTr-HĐQT ngày 01/4/2026 của HĐQT (Tài liệu đính kèm).
- Điều 11.** Thông qua chủ trương thay đổi địa điểm đặt trụ sở chính của KienlongBank theo Thư kiến nghị của nhóm cổ đông ngày 15/4/2026 theo Tờ trình số 07/TTr-HĐQT ngày 23/4/2026 của HĐQT (Tài liệu đính kèm).
- Điều 12.** Nghị quyết này đã được ĐHĐCĐ phiên họp thường niên năm 2026 biểu quyết thông qua và có hiệu lực kể từ ngày 23/4/2026. HĐQT có trách nhiệm báo cáo tình hình và kết quả thực thi Nghị quyết này trong phiên họp thường niên kế tiếp.
- Điều 13.** Toàn thể cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành, các đơn vị trực thuộc KienlongBank và các đơn vị liên quan có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như Điều 13 (để thực hiện);
- NHNNVN (để b/c);
- NHNN VN CN KV15 (để b/c);
- UBCKNN (để b/c);
- Sở Giao dịch CK Hà Nội (để b/c);
- Sở Giao dịch CK TP. HCM (để b/c);
- Website KienlongBank (để CBTT);
- Lưu VP. HĐQT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG *ph*

CHỦ TỌA



Trần Ngọc Minh



NGÂN HÀNG TMCP
KIÊN LONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc


Rạch Giá, ngày 23 tháng 4 năm 2026

CHƯƠNG TRÌNH HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
Ngày 23 tháng 4 năm 2026

Hình thức tổ chức họp: Trực tuyến.

STT	NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH	Thời gian
I	THỦ TỤC KHAI MẠC	8h00'
1	Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông truy cập trực tiếp vào hệ thống EzGSM tại trang thông tin điện tử klb.ezgsm.fpts.com.vn . Hệ thống trực tuyến EzGSM mở trước thời điểm khai mạc phiên họp 24 giờ để đăng ký tham dự họp và bỏ phiếu.	
II	NGHI THỨC VÀ THỦ TỤC HỌP	8h30' - 9h00'
1	Tuyên bố lý do, giới thiệu thành phần tham dự họp	
2	Báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông tham dự họp	
3	Giới thiệu danh sách và biểu quyết thông qua: + Danh sách thành viên Chủ tọa đoàn + Danh sách thành viên Ban Kiểm phiếu + Chương trình họp + Quy chế Tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) trực tuyến và bỏ phiếu điện tử	
4	Chủ tọa đoàn chỉ định Ban Thư ký giúp việc phiên họp	
III	CHƯƠNG TRÌNH HỌP	9h00' - 11h00'
1	Phát biểu khai mạc	
2	Trình bày nội dung các Báo cáo, Tờ trình: 1. Báo cáo số 01/BC-HĐQT của Hội đồng quản trị (HĐQT) ngày 01/4/2026 về Hoạt động của HĐQT năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026. 2. Báo cáo số 126/BC-NHKL của Ban điều hành ngày 01/4/2026 về Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025 và kế hoạch kinh doanh năm 2026. 3. Báo cáo số 05/BC-BKS của Ban Kiểm soát ngày 01/4/2026 về Hoạt động năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026.	

STT	NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH	Thời gian
	<p>4. Tờ trình số 01/TTr-HĐQT của HĐQT ngày 01/4/2026 về Báo cáo kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025.</p> <p>5. Tờ trình số 02/TTr-HĐQT của HĐQT ngày 01/4/2026 về Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025.</p> <p>6. Tờ trình số 03/TTr-HĐQT của HĐQT ngày 01/4/2026 về Phương án tăng vốn điều lệ thông qua phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu cho cổ đông hiện hữu.</p> <p>7. Tờ trình số 04/TTr-HĐQT của HĐQT ngày 01/4/2026 về Niêm yết các trái phiếu KienlongBank phát hành ra công chúng.</p> <p>8. Tờ trình số 05/TTr-HĐQT của HĐQT ngày 01/4/2026 về Lựa chọn công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2027.</p> <p>9. Tờ trình số 06/TTr-HĐQT của HĐQT ngày 01/4/2026 về Ủy quyền, giao nhiệm vụ cho Hội đồng quản trị quyết định một số vấn đề thuộc quyền hạn của Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>10. Tờ trình số 07/TTr-HĐQT của HĐQT ngày 23/4/2026 về Thông qua chủ trương thay đổi địa điểm đặt trụ sở chính của KienlongBank theo Thư kiến nghị của nhóm cổ đông ngày 15/4/2026</p>	
3	Thảo luận và biểu quyết thông qua các nội dung tại mục 2	
4	Công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết các nội dung tại mục 2	
5	Phát biểu chỉ đạo của đại diện Ngân hàng Nhà nước (nếu có)	
6	Chủ tọa đoàn tiếp thu ý kiến chỉ đạo của NHNN (nếu có)	
IV	TỔNG KẾT VÀ BẾ MẠC	11h00' - 11h30'
1	Thông qua Biên bản họp	
2	Phát biểu bế mạc	

BAN TỔ CHỨC 

NGÂN HÀNG TMCP
KIÊN LONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 01/QĐ-ĐHĐCĐ

Rạch Giá, ngày 23 tháng 04 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế Tổ chức cuộc họp
Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và bỏ phiếu điện tử

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN KIÊN LONG**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 18 tháng 01 năm 2024;
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Kiên Long (KienlongBank) hiện hành;

QUYẾT ĐỊNH:

- Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế Tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và bỏ phiếu điện tử” của KienlongBank.
- Điều 2. Cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Ban Điều hành, các Khối, Phòng/Ban/Trung tâm Hội sở, Chi nhánh, Phòng giao dịch trực thuộc KienlongBank và các cá nhân, Đơn vị, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.
- Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 23/04/2026.

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- NHNNVN (để b/c);
- NHNN VN CN Khu vực 15 (để b/c);
- UBCKNN (để b/c);
- Sở Giao dịch CK Hà Nội (để b/c);
- Sở Giao dịch CK TP. Hồ Chí Minh (để b/c);
- Như Điều 2 (để thực hiện);
- Lưu VP. HĐQT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT – CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



Trần Ngọc Minh

QUY CHẾ
TỔ CHỨC CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG TRỰC TUYẾN
VÀ BỎ PHIẾU ĐIỆN TỬ
(Ban hành kèm theo Biên bản họp số 01/BB-ĐHĐCĐ ngày 23 tháng 04 năm 2026
của Đại hội đồng cổ đông Ngân hàng TMCP Kiên Long)

CHƯƠNG I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Đối tượng điều chỉnh và phạm vi áp dụng

1. Đối tượng điều chỉnh:

Quy chế này quy định về việc:

a. Tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 có sử dụng phương tiện trực tuyến (họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và/hoặc kết hợp giữa họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và họp Đại hội đồng cổ đông trực tiếp) của Ngân hàng TMCP Kiên Long.

b. Thực hiện bỏ phiếu điện tử đối với cuộc họp Đại hội đồng cổ đông của Ngân hàng TMCP Kiên Long theo điểm a khoản 1 Điều này.

2. Phạm vi áp dụng:

Quy chế này áp dụng đối với toàn bộ cổ đông, các cá nhân, cơ quan, tổ chức có liên quan thuộc Ngân hàng TMCP Kiên Long.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. **KienlongBank**: Là Ngân hàng TMCP Kiên Long.
2. **ĐHĐCĐ**: Là Đại hội đồng cổ đông.
3. **HĐQT**: Là Hội đồng quản trị.
4. **BKS**: Là Ban kiểm soát.
5. **Ban Tổ chức**: Là Ban Tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ.
6. **Cổ đông**: Là tổ chức hoặc cá nhân sở hữu một hoặc một số cổ phần của KienlongBank và đăng ký tên trong sổ đăng ký cổ đông của KienlongBank.
7. **Người đại diện theo ủy quyền**: Là người được Cổ đông ủy quyền tham dự và thực hiện các quyền của Cổ đông tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

Trong Quy chế này, định nghĩa Cổ đông và Người đại diện theo ủy quyền sẽ được gọi chung là Cổ đông.

8. **Cuộc họp ĐHĐCĐ trực tuyến/Cuộc họp trực tuyến/Phiên họp trực tuyến**: Là cuộc họp ĐHĐCĐ được tổ chức dưới hình thức trực tuyến, các Cổ đông tham gia cuộc họp ĐHĐCĐ qua mạng internet và/hoặc các phương tiện, ứng dụng công nghệ

thông tin để thực hiện các quyền thảo luận, biểu quyết của mình. Theo đó, cho phép Đại biểu ở nhiều địa điểm khác nhau có thể theo dõi diễn biến Đại hội và thực hiện các quyền của cổ đông khi tham dự ĐHĐCĐ. Việc tổ chức ĐHĐCĐ trực tuyến có giá trị pháp lý như cuộc họp ĐHĐCĐ bằng hình thức trực tiếp. Hình thức biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử có giá trị pháp lý như hình thức biểu quyết, bỏ phiếu trực tiếp/gửi phiếu lấy ý kiến bằng văn bản.

9. **Hệ thống trực tuyến:** Là tổng hợp các cơ sở hạ tầng kỹ thuật để tổ chức, vận hành cuộc họp ĐHĐCĐ, thực hiện việc bỏ phiếu điện tử, được KienlongBank lựa chọn và thông báo nhằm cung cấp cho Cổ đông các công cụ để thực hiện quyền tham dự cuộc họp trực tuyến, thực hiện bỏ phiếu điện tử tại cuộc họp.

10. **Phương tiện điện tử:** Là phương tiện hoạt động dựa trên công nghệ điện tử, kỹ thuật số, từ tính, truyền dẫn không dây, quang học, điện từ hoặc công nghệ tương tự.

11. **Bỏ phiếu điện tử:** Là hình thức Cổ đông thực hiện biểu quyết thông qua Hệ thống trực tuyến do KienlongBank quy định và thông báo.

12. **Thời gian mở Hệ thống trực tuyến:** Là thời điểm bắt đầu để Cổ đông có thể truy cập, đăng nhập tham dự cuộc họp trực tuyến, đọc tài liệu và thực hiện bỏ phiếu điện tử.

13. **Yếu tố định danh:** Là những thông tin cần thiết để xác định chính xác một đối tượng trong một hoàn cảnh.

14. **Xác thực:** Là để kiểm tra, xác minh các thông tin của đối tượng có đúng là những thông tin mà đối tượng cung cấp, hoặc khai báo.

CHƯƠNG II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Điều kiện và cách thức tham dự cuộc họp ĐHĐCĐ

1. Các Cổ đông sở hữu cổ phần KienlongBank tại ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền của Cổ đông theo danh sách của Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) lập ngày 24/03/2026 đều có quyền tham dự cuộc họp ĐHĐCĐ hoặc ủy quyền cho người khác tham dự cuộc họp ĐHĐCĐ.

2. Cổ đông có thể thực hiện việc ủy quyền toàn bộ hoặc một phần số cổ phần của mình cho người khác thay mặt tham dự cuộc họp ĐHĐCĐ. Trường hợp Cổ đông là Tổ chức cử nhiều Người đại diện theo ủy quyền thì phải xác định cụ thể số cổ phần cho mỗi Người đại diện theo ủy quyền. Trường hợp cổ đông Tổ chức không xác định số cổ phần tương ứng cho mỗi Người đại diện theo ủy quyền thì số cổ phần sẽ được chia đều cho tất cả Người đại diện theo ủy quyền.

3. Việc ủy quyền chỉ có hiệu lực pháp lý khi đáp ứng tất cả các điều kiện sau:

a. Cổ đông điền đầy đủ các thông tin trên Giấy ủy quyền (theo mẫu của KienlongBank hoặc mẫu khác nhưng đảm bảo tuân thủ khoản 2 Điều 144 Luật Doanh nghiệp 2020, Điều lệ KienlongBank và quy định của pháp luật về dân sự).

b. Giấy ủy quyền có đầy đủ chữ ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu là tổ chức) của bên ủy quyền và bên được ủy quyền.

c. Bản gốc Giấy ủy quyền được gửi về KienlongBank chậm nhất trước ngày được quy định tại Thông báo dự họp theo một trong các hình thức sau:

- Theo địa chỉ:
 - + Văn phòng đại diện KienlongBank tại TP. Hà Nội (*Tầng 6, Số 16 đường Phạm Hùng, phường Từ Liêm, Thành phố Hà Nội*) hoặc
 - + Văn phòng đại diện KienlongBank tại TP. Hồ Chí Minh (*Số 98 - 108A đường Cách Mạng Tháng Tám, phường Xuân Hòa, Tp. Hồ Chí Minh*).
- Gửi qua hộp thư điện tử: vphd@kienlongbank.com.
- Các hình thức khác quy định tại Thông báo mời họp.

d. Bên được ủy quyền dự họp không được ủy quyền lại cho Người khác tham dự họp ĐHĐCĐ trừ trường hợp Bên được ủy quyền là Pháp nhân được chỉ định nhân sự đại diện hoặc Ủy quyền lại cho Ban lãnh đạo của KienlongBank theo danh sách tại Mẫu giấy ủy quyền tham dự ĐHĐCĐ.

4. Hủy bỏ ủy quyền đối với Cổ đông đã được phê duyệt ủy quyền trực tuyến: Cổ đông gửi văn bản đề nghị hủy ủy quyền trực tuyến về KienlongBank theo địa chỉ đã nêu tại khoản 3 Điều 3 Quy chế này ít nhất 24 giờ trước giờ khai mạc cuộc họp ĐHĐCĐ (Thời gian ghi nhận việc hủy ủy quyền có hiệu lực được tính theo thời gian KienlongBank nhận được văn bản chính thức).

5. Hủy bỏ ủy quyền không có hiệu lực nếu Người đại diện theo ủy quyền của Cổ đông đã đăng ký dự họp trực tuyến thành công trên Hệ thống bỏ phiếu điện tử theo quy định tại Điều 10 Quy chế này.

6. Cách thức tham dự

a. Đối với cổ đông

Mỗi cổ đông có quyền dự họp ĐHĐCĐ được cung cấp một (01) tên đăng nhập và mật khẩu truy cập tương ứng để tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến và bỏ phiếu điện tử. Thông tin đăng nhập, mật khẩu truy cập để tham dự Đại hội được KienlongBank cung cấp trong Thông báo mời họp. Cổ đông có trách nhiệm bảo mật thông tin đăng nhập để đảm bảo chỉ có Cổ đông mới có quyền thực hiện bỏ phiếu trên Hệ thống của KienlongBank và chịu hoàn toàn trách nhiệm đối với các kết quả bỏ phiếu liên quan đến tài khoản đăng nhập của chính mình.

b. Đối với Người đại diện theo ủy quyền của Cổ đông (nếu Bên được ủy quyền không phải là Cổ đông/Thành viên HĐQT của KienlongBank) sau khi nhận được ủy quyền hợp lệ, KienlongBank sẽ cung cấp thông tin đăng nhập cho Người đại diện theo ủy quyền.

c. Cung cấp lại thông tin đăng nhập

Khi Cổ đông có yêu cầu cung cấp lại thông tin đăng nhập, Cổ đông có nghĩa vụ cung cấp lại thông tin cá nhân để định danh. KienlongBank có thể yêu cầu Cổ đông cung cấp lại thông tin cá nhân, tối thiểu bao gồm: Số.CMND/CCCD/Hộ chiếu; Số điện thoại di động, hòm thư điện tử, địa chỉ thường trú hoặc tạm trú đối với cá nhân; Số Đăng ký kinh doanh, Số điện thoại liên hệ, Địa chỉ trụ sở chính đối với Cổ đông là tổ chức. KienlongBank có thể gửi thông tin đăng nhập và mật khẩu để Đại biểu tham dự và biểu quyết tại Đại hội thông qua hòm thư điện tử hoặc hình thức khác theo thông tin của Cổ đông đã đăng ký.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Cổ đông khi tham dự cuộc họp

1. Tham dự cuộc họp ĐHĐCĐ và bỏ phiếu đối với tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ theo quy định tại Điều lệ KienlongBank và theo quy định của pháp luật.

2. Có quyền phát biểu ý kiến, thảo luận trực tiếp tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

3. Tuân theo hướng dẫn, điều hành của Chủ tọa và Ban Tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ.

4. Tập trung nghiên cứu tài liệu và tham gia đóng góp ý kiến. Mọi phát biểu trong phiên họp đều phải mang tính chất góp ý xây dựng vì lợi ích chung của KienlongBank; không đả kích, xúc phạm; không dùng lời lẽ kích động, có hành vi cản trở, gây rối mất trật tự; góp ý phải đúng hình thức quy định, cụ thể:

a. Với hình thức tham dự trực tiếp: Cổ đông đăng ký phát biểu bằng Phiếu đóng góp ý kiến hoặc khi được Chủ tọa mời.

b. Với hình thức tham dự trực tuyến: Cổ đông gửi câu hỏi thảo luận, phát biểu theo các hình thức theo quy định tại Thông báo mời họp hoặc gửi trực tiếp thông qua giao diện của Hệ thống EzGSM (chức năng Hỗ trợ trực tuyến).

5. Cổ đông tham gia cuộc họp ĐHĐCĐ sau thời điểm phiên họp đã khai mạc vẫn được đăng ký và có quyền biểu quyết ngay sau khi thực hiện xong thủ tục đăng ký theo hướng dẫn của Ban Tổ chức, trong trường hợp này, hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi. Cổ đông chỉ được biểu quyết những vấn đề tiếp theo theo tiến trình của Đại hội.

6. Các quyền và nghĩa vụ khác:

a. Cổ đông phải tự trang bị các thiết bị, công nghệ nghe, nhìn phù hợp theo tài liệu hướng dẫn của Ban Tổ chức để có thể kết nối với hệ thống trực tuyến của cuộc họp.

b. Thực hiện theo các tài liệu hướng dẫn của Ban Tổ chức liên quan đến cuộc họp trực tuyến khi tham dự và bỏ phiếu bằng phương thức điện tử.

c. Đồng ý để KienlongBank cung cấp các dữ liệu thông tin của Cổ đông cho Bên thứ ba có liên quan khi cung cấp dịch vụ hỗ trợ cho việc tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ trực tuyến và triển khai bỏ phiếu điện tử.

Khi thuê bên thứ ba cung cấp dịch vụ, Ban Tổ chức cuộc họp phải áp dụng các biện pháp hợp lý để Bên thứ ba đó phải có trách nhiệm bảo mật thông tin của Cổ đông theo quy định nội bộ của KienlongBank và theo quy định của pháp luật.

d. Cổ đông phải có trách nhiệm bảo mật các thông tin truy cập để đảm bảo rằng chỉ có Cổ đông mới có quyền thực hiện việc bỏ phiếu trên hệ thống bỏ phiếu điện tử. Kết quả bỏ phiếu của Cổ đông trên hệ thống bỏ phiếu điện tử được coi là quyết định cuối cùng của Cổ đông. Cổ đông chịu mọi trách nhiệm trước pháp luật, trước KienlongBank về kết quả bỏ phiếu điện tử đã được thực hiện của Cổ đông trên Hệ thống trực tuyến.

e. Cổ đông phải thông báo ngay cho Ban Tổ chức để kịp thời xử lý khi phát hiện tên đăng nhập, mật khẩu và/hoặc các yếu tố định danh khác bị mất, đánh cắp, bị lộ, hoặc nghi bị lộ bằng cách liên hệ với Ban Tổ chức để thực hiện khóa tên truy cập, thiết bị bảo mật. Cổ đông phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại, tổn thất và rủi ro khác xảy ra trước thời điểm Ban Tổ chức nhận được thông báo của Cổ đông nếu như nguyên nhân là do Cổ đông.

Điều 5. Ban Tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ

1. Ban Tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ là cơ quan do Người triệu tập cuộc họp ĐHĐCĐ thành lập, số lượng và thành phần Ban Tổ chức do Người triệu tập cuộc họp quyết định, trừ trường hợp Điều lệ KienlongBank hoặc pháp luật có quy định khác.

2. Ban Tổ chức có trách nhiệm sau đây:

- a. Thực hiện các công việc quy định tại Quy chế này.
- b. Hướng dẫn và làm đầu mối giải đáp các thắc mắc của Cổ đông về công tác tổ chức, việc đăng ký tham dự và các vấn đề có liên quan khác của cuộc họp ĐHĐCĐ.
- c. Chuẩn bị phương tiện điện tử, cơ sở vật chất đảm bảo cho công tác tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ.
- d. Thực hiện các công việc khác được phân công và theo quy định tại Điều lệ KienlongBank.

Điều 6. Chủ tọa, Chủ tọa đoàn và Ban Thư ký

1. Chủ tọa:

- a. Chủ tọa cuộc họp ĐHĐCĐ được thành lập theo quy định tại Điều lệ KienlongBank và theo quy định của pháp luật.
- b. Hỗ trợ Chủ tọa điều khiển phiên họp là các thành viên khác trong Chủ tọa đoàn do ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua.
- c. Chủ tọa và Chủ tọa đoàn có các quyền và nghĩa vụ sau:
 - Chủ tọa đoàn điều hành cuộc họp ĐHĐCĐ theo đúng Quy chế này và nội dung chương trình làm việc đã được ĐHĐCĐ thông qua.

- Quyết định của Chủ tọa đoàn về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của cuộc họp sẽ mang tính phán quyết cao nhất.

- Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp ĐHĐCĐ một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình họp đã được ĐHĐCĐ thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số Cổ đông dự họp.

- Chủ tọa có quyền tạm hoãn cuộc họp ĐHĐCĐ đã có đủ số Cổ đông đăng ký dự họp theo quy định đến một địa điểm khác hoặc thay đổi địa điểm, phương thức cuộc họp trong các trường hợp sau đây:

- Cổ đông dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.
- Các phương tiện thông tin tại địa điểm họp không đảm bảo cho các Cổ đông tham dự cuộc họp tham gia, thảo luận và bỏ phiếu.

Thời gian hoãn tối đa không quá 03 (ba) ngày, kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc.

2. Ban Thư ký:

Ban Thư ký gồm một hoặc một số người do Chủ tọa chỉ định và thực hiện chức năng:

- a. Ghi chép Biên bản diễn biến cuộc họp.
- b. Tổng hợp các ý kiến của Cổ đông trong quá trình diễn ra cuộc họp trực tuyến và gửi cho Chủ tọa đoàn.
- c. Dự thảo Biên bản họp và Nghị quyết của ĐHĐCĐ.
- d. Hỗ trợ các công việc khác theo phân công của Chủ tọa đoàn.

Điều 7. Ban Kiểm tra tư cách Cổ đông

1. Ban Kiểm tra tư cách Cổ đông là bộ phận giúp việc của Ban Tổ chức. Số lượng và thành phần của Ban Kiểm tra tư cách Cổ đông do Ban Tổ chức quyết định.

2. Ban Kiểm tra tư cách Cổ đông thực hiện:

- a. Kiểm tra tư cách Cổ đông tham dự cuộc họp ĐHĐCĐ.
- b. Báo cáo trước ĐHĐCĐ về kết quả kiểm tra tư cách Cổ đông và tỷ lệ Cổ đông tham dự cuộc họp, tham gia bỏ phiếu điện tử.
- c. Ghi nhận kết quả biểu quyết của Cổ đông và báo cáo trước Đại hội về các nội dung biểu quyết của Đại hội trước khi Ban kiểm phiếu được Đại hội thông qua.
- d. Thực hiện các công việc khác theo Điều lệ KienlongBank.

3. Ban Kiểm tra tư cách Cổ đông có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của mình.

Điều 8. Ban Kiểm phiếu

1. Ban Kiểm phiếu gồm một hoặc một số người do Chủ tọa đề cử và được ĐHĐCĐ thông qua.

2. Ban Kiểm phiếu thực hiện:

- a. Hướng dẫn Cổ đông cách thức, thể lệ biểu quyết.
- b. Kiểm phiếu và công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết trước ĐHĐCĐ.
- c. Thực hiện các công việc khác theo Điều lệ KienlongBank.
3. Ban Kiểm phiếu có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ.

Điều 9. Điều kiện tiến hành cuộc họp ĐHĐCĐ

1. Việc triệu tập, lập Danh sách Cổ đông, gửi thư mời họp và tài liệu kèm theo phải được thực hiện đúng theo Điều lệ KienlongBank và theo quy định của pháp luật.
2. Cổ đông tham dự cuộc họp ĐHĐCĐ phải đạt tỷ lệ theo đúng quy định tại Điều lệ KienlongBank và theo quy định của pháp luật.
3. Ban Kiểm tra tư cách Cổ đông xác định tỷ lệ tham dự họp làm căn cứ để ĐHĐCĐ tiến hành cuộc họp cũng như xác định tỷ lệ bỏ phiếu dựa trên tổng số Cổ đông tham dự theo quy định.

4. Các quy định khác:

- a. Việc tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ trực tuyến có giá trị pháp lý như cuộc họp ĐHĐCĐ trực tiếp. Hình thức bỏ phiếu điện tử có giá trị pháp lý như hình thức bỏ phiếu tại cuộc họp trực tiếp.

b. Hệ thống trực tuyến phải đáp ứng các điều kiện sau:

- Đường truyền tại địa điểm chính phải liên tục, ổn định. Trường hợp bị gián đoạn tại địa điểm chính thì Ban Tổ chức hoặc Chủ tọa đoàn phải tóm tắt lại phần bị gián đoạn.
- Địa điểm chính phải đảm bảo các điều kiện về âm thanh, ánh sáng, nguồn điện, phương tiện điện tử và trang thiết bị khác theo yêu cầu và tính chất của cuộc họp. Ban Tổ chức phải bố trí các thiết bị dự phòng để công tác tổ chức được diễn ra xuyên suốt, hạn chế các trường hợp có thể dẫn đến gián đoạn.
- Đảm bảo an toàn thông tin, bí mật tài khoản truy cập (nếu có). Dữ liệu điện tử của cuộc họp ĐHĐCĐ, dữ liệu phiếu biểu quyết phải được lưu giữ, bảo mật, trích xuất được từ hệ thống có đầy đủ các thông tin liên quan để tổng hợp Biên bản cuộc họp.
- Ban Tổ chức phải bố trí đường dây nóng hoặc các kênh hỗ trợ trực tuyến để tiếp nhận các vướng mắc và hỗ trợ Cổ đông trước, trong khi diễn ra cuộc họp trực tuyến. Thông tin về các kênh hỗ trợ Cổ đông phải được Ban Tổ chức thông báo tại các tài liệu hướng dẫn cuộc họp.

Điều 10. Xác nhận tư cách Cổ đông và ghi nhận tham dự cuộc họp ĐHĐCĐ trực tuyến

1. Cổ đông truy cập vào hệ thống họp ĐHĐCĐ trực tuyến tại trang thông tin điện tử klb.ezgsn.fpts.com.vn và đăng nhập bằng tài khoản KienlongBank đã gửi trong Thư mời họp tới Cổ đông để tham dự họp và xác nhận tư cách Cổ đông tham dự cuộc họp.

2. Hướng dẫn thao tác đăng nhập và minh họa giao diện màn hình cuộc họp trực tuyến có thể được tham khảo tại văn bản hướng dẫn đính kèm theo tài liệu cuộc họp (đăng tải trên Website chính thức của KienlongBank: <https://www.kienlongbank.com>, tại mục: Nhà đầu tư – Cổ đông → Đại hội đồng cổ đông).

3. Ban Tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ phải gửi các tài liệu hướng dẫn đăng ký tham dự cuộc họp trực tuyến, cũng như hướng dẫn bỏ phiếu điện tử kèm theo tài liệu cuộc họp cho Cổ đông theo đúng thời gian quy định.

4. Cổ đông được Hệ thống trực tuyến ghi nhận là tham dự cuộc họp ĐHĐCĐ trực tuyến khi Cổ đông đó thực hiện truy cập vào Hệ thống trực tuyến bằng các thông tin đã được KienlongBank xác thực, thực hiện xác nhận tham dự phiên họp ĐHĐCĐ thường niên của KienlongBank theo hình thức trực tuyến và được Hệ thống trực tuyến xác nhận Đăng ký dự họp thành công. Kết quả hệ thống ghi nhận là cơ sở để xác định tỷ lệ Cổ đông tham dự đảm bảo cuộc họp hợp pháp, hợp lệ và đủ điều kiện tiến hành. Trường hợp Cổ đông đăng nhập vào hệ thống sau thời điểm Ban Kiểm tra tư cách Cổ đông báo cáo trước Đại hội về kết quả thẩm tra tư cách Cổ đông tại thời điểm khai mạc Đại hội, Cổ đông vẫn được vẫn được đăng ký và có quyền tham gia biểu quyết ngay sau khi đăng ký; trong trường hợp này, hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.

5. Việc Cổ đông tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến, thực hiện bỏ phiếu trực tuyến thông qua Hệ thống trực tuyến được xem là Cổ đông đó trực tiếp tham dự cuộc họp và bỏ phiếu. Kết quả bỏ phiếu điện tử cũng có giá trị để tính tỷ lệ nêu tại khoản 4 Điều này và tỷ lệ thông qua các quyết định thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ, Cổ đông chịu trách nhiệm về kết quả biểu quyết của mình.

6. Hệ thống trực tuyến sẽ mở để ghi nhận Cổ đông đăng ký tham dự cuộc họp ĐHĐCĐ trực tuyến trước thời điểm khai mạc phiên họp 24 (hai mươi bốn) giờ so với thời gian dự kiến của chương trình họp hoặc một khoảng thời gian khác sớm hơn theo Thông báo của KienlongBank đã gửi cho Cổ đông.

7. Các trường hợp được xem là Cổ đông không tham dự cuộc họp trực tuyến:

- a. Cổ đông không cung cấp thông tin và gửi phản hồi về KienlongBank để xác nhận tham dự và xác thực tư cách Cổ đông theo yêu cầu.
- b. Cổ đông không đăng nhập vào Hệ thống trực tuyến theo quy định tại Điều này.
- c. Cổ đông đăng nhập vào Hệ thống trực tuyến nhưng không xác nhận tham dự Đại hội trực tuyến tính đến hết thời điểm bỏ phiếu.

Điều 11. Thảo luận tại cuộc họp ĐHĐCĐ

1. Nguyên tắc:

- a. Việc thảo luận được thực hiện trong thời gian Chủ tọa hướng dẫn và thuộc phạm vi các nội dung được trình bày trong chương trình ĐHĐCĐ trực tuyến.

- b. Chỉ có Cổ đông mới được tham gia thảo luận.
- c. Cổ đông có thể phát biểu, góp ý trực tiếp với ĐHĐCĐ thông qua hệ thống hình ảnh, âm thanh được kết nối với Ban Tổ chức hoặc thông qua hệ thống tiếp nhận ý kiến khác.
- d. Ban Thư ký cuộc họp có trách nhiệm tổng hợp các nội dung thảo luận của Cổ đông, sắp xếp theo thứ tự đăng ký và chuyển đến cho Chủ tọa.

2. Giải đáp ý kiến của các Cổ đông:

- a. Trên cơ sở nội dung thảo luận của Cổ đông, Chủ tọa hoặc thành viên Chủ tọa đoàn do Chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp ý kiến của Cổ đông.
- b. Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức, các câu hỏi chưa được trả lời trực tiếp tại cuộc họp sẽ được KienlongBank trả lời bằng văn bản gửi đến Cổ đông.

Điều 12. Bỏ phiếu tại cuộc họp ĐHĐCĐ

1. Quy định chung:

- a. Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm phổ biến, hướng dẫn Cổ đông cách thức, thể lệ bỏ phiếu điện tử theo đúng Thể lệ bỏ phiếu quy định tại Điều này.
- b. Trường hợp Cổ đông gặp trục trặc về việc bỏ phiếu trên Hệ thống trực tuyến có thể liên hệ về số hotline theo thông báo của Ban Tổ chức để được hướng dẫn, hỗ trợ hoàn thành thủ tục bỏ phiếu điện tử. Cổ đông tiến hành biểu quyết thông qua các nội dung tại Đại hội trong thời hạn theo điều hành của Chủ tọa Đại hội và/hoặc theo hướng dẫn của Ban Kiểm phiếu/ Ban tổ chức Đại hội. Kể từ thời điểm nội dung bỏ phiếu hết hiệu lực, Cổ đông không có quyền thay đổi bất cứ nội dung nào đã bỏ phiếu, kết quả bỏ phiếu của Cổ đông được ghi nhận trên Hệ thống theo Tài khoản truy cập là kết quả cuối cùng và không được phép khiếu nại/khiếu kiện liên quan đến kết quả này.
- c. Cổ đông truy cập vào hệ thống họp ĐHĐCĐ trực tuyến tại trang thông tin điện tử klb.ezgsn.fpts.com.vn và đăng nhập bằng tài khoản KienlongBank đã gửi trong Thư mời họp tới Cổ đông để tham dự họp và thực hiện quyền bỏ phiếu.
- d. Hướng dẫn thao tác bỏ phiếu và minh họa giao diện màn hình bỏ phiếu có thể được tham khảo tại văn bản hướng dẫn đính kèm theo tài liệu cuộc họp (đăng tải trên Website chính thức của KienlongBank: <https://www.kienlongbank.com>, tại mục: Nhà đầu tư – Cổ đông → Đại hội đồng cổ đông).
- e. Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm kiểm tra kết quả bỏ phiếu để tổng hợp kết quả. Kết quả kiểm phiếu được công bố ngay trước khi bế mạc phiên họp, trong trường hợp có ý kiến thắc mắc về kết quả bỏ phiếu, Chủ tọa sẽ xem xét và quyết định ngay tại phiên họp.
- f. Các phiếu biểu quyết sau đây được coi là phiếu không thu về:
 - Phiếu biểu quyết không được hệ thống ghi nhận.
 - Phiếu biểu quyết sau thời điểm kết thúc bỏ phiếu điện tử theo quy định.

g. Trường hợp Cổ đông đã được hệ thống ghi nhận là tham dự cuộc họp ĐHĐCĐ trực tuyến và bỏ phiếu điện tử, nếu Cổ đông không hoàn thành việc bỏ phiếu với từng lần biểu quyết trong thời hạn quy định theo tuyên bố của Chủ tọa thì Cổ đông được coi là không tham gia bỏ phiếu tại lần đó, phiếu biểu quyết được tính là phiếu không thu về. Cổ đông vẫn có quyền bỏ phiếu với các nội dung biểu quyết còn hiệu lực trên hệ thống.

2. Thể lệ biểu quyết:

a. Nguyên tắc biểu quyết:

- Một cổ phần của Cổ đông tương đương một quyền biểu quyết.
- Sau khi đăng nhập, Cổ đông thực hiện tích chọn “Biểu quyết”. Với mỗi nội dung biểu quyết, Cổ đông chọn một trong ba phương án trong từng nội dung của Phiếu biểu quyết: “Tán thành” hoặc “Không tán thành” hoặc “Không có ý kiến”, sau đó Cổ đông thực hiện nhấn “Biểu quyết”, hệ thống sẽ ghi nhận và lưu lại kết quả của Cổ đông.

- Cổ đông có thể thay đổi kết quả biểu quyết cho đến khi Chủ tọa thông báo kết thúc thời gian biểu quyết tại cuộc họp nhưng không thể hủy toàn bộ phiếu biểu quyết trên hệ thống. Cổ đông thực hiện thay đổi bằng cách nhấn “Thay đổi biểu quyết”, sau đó tiến hành nhập lại kết quả biểu quyết và nhấn “Biểu quyết” để gửi kết quả biểu quyết sau khi thay đổi về hệ thống. Hệ thống bỏ phiếu điện tử chỉ ghi nhận kết quả bỏ phiếu cuối cùng tại thời điểm kết thúc thời gian bỏ phiếu từng lần theo quy định.

b. Các nội dung được biểu quyết thông qua tại cuộc họp:

- Chương trình họp.
- Danh sách thành viên Chủ tọa đoàn và danh sách thành viên Ban Kiểm phiếu.
- Quy chế Tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ trực tuyến và bỏ phiếu điện tử.
- Các Báo cáo và Tờ trình trong chương trình họp.
- Biên bản họp.
- Các nội dung phát sinh khác thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ theo kiến nghị của Cổ đông và/hoặc quyết định Chủ tọa (nếu có).

c. Thông qua các quyết định:

- Nghị quyết/quyết định sau đây được ĐHĐCĐ thông qua khi có số Cổ đông đại diện trên 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả Cổ đông dự họp tán thành:

- Sửa đổi, bổ sung Điều lệ của KienlongBank;
- Thông qua phương án thay đổi mức vốn điều lệ; thông qua phương án chào bán cổ phần, bao gồm loại cổ phần và số lượng cổ phần mới sẽ chào bán;
- Quyết định đầu tư, mua, bán tài sản cố định của KienlongBank mà mức đầu tư, giá mua dự kiến hoặc nguyên giá trong trường hợp bán tài sản cố định có giá trị từ hai mươi phần trăm (20%) trở lên so với vốn điều lệ của KienlongBank ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;

- Quyết định việc chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi hình thức pháp lý, giải thể hoặc yêu cầu Tòa án mở thủ tục phá sản KienlongBank;
 - Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
 - Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý KienlongBank.
- Trừ trường hợp pháp luật hoặc Điều lệ KienlongBank có quy định khác, Nghị quyết/quyết định về các vấn đề khác của ĐHĐCĐ được thông qua tại cuộc họp khi được số cổ đông đại diện trên năm mươi phần trăm (50%) tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận.

Điều 13. Biên bản cuộc họp ĐHĐCĐ

1. Nội dung cuộc họp được Ban Thư ký ghi chép và lập thành Biên bản cuộc họp ĐHĐCĐ.

2. Biên bản cuộc họp được đọc và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp.

Điều 14. Lưu trữ thông tin

KienlongBank lưu tất cả các hồ sơ, chứng từ có liên quan phát sinh trong cuộc họp ĐHĐCĐ và kết quả bỏ phiếu điện tử theo quy định pháp luật và quy định nội bộ hiện hành của KienlongBank, bao gồm các số liệu, dữ liệu, những hồ sơ/chứng từ được thực hiện bằng bản điện tử được truy xuất từ hệ thống trực tuyến và bằng bản giấy (nếu có).

Điều 15. Các sự kiện bất khả kháng

Trong thời gian tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và bỏ phiếu điện tử, có thể xảy ra những sự kiện bất khả kháng, ngoài tầm kiểm soát của Kienlongbank như thiên tai, hỏa hoạn, mất điện, mất kết nối đường truyền Internet hoặc các sự cố kỹ thuật khác, các yêu cầu hay chỉ thị của Chính phủ và các cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền khác... Kienlongbank sẽ huy động tối đa mọi nguồn lực để khắc phục các sự cố và đại hội có thể tiếp tục diễn ra, nhưng không quá 60 phút kể từ thời điểm gặp sự cố.

Trường hợp các sự kiện bất khả kháng không thể khắc phục để Đại hội có thể diễn ra tiếp tục trong thời gian 60 phút, Chủ tọa sẽ tuyên bố tạm dừng Đại hội, tất cả các vấn đề đã được biểu quyết thông qua trước khi tạm dừng (nếu có) sẽ bị hủy bỏ. Các vấn đề này sẽ được tiến hành biểu quyết lại trong Đại hội cổ đông được triệu tập gần nhất.

CHƯƠNG III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 16. Điều khoản thi hành

1. Dữ liệu, thông tin của Cổ đông tham dự cuộc họp trực tuyến sẽ được đảm bảo an toàn, bảo mật và sẽ chỉ được dùng cho các mục đích phục vụ cuộc họp ĐHĐCĐ, hỗ trợ, quản lý Cổ đông của KienlongBank.

2. Quy chế này có hiệu lực ngay tại thời điểm được ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

3. Việc sửa đổi, bổ sung, thay thế Quy chế này do ĐHĐCĐ quyết định.

4. Toàn thể Cổ đông KienlongBank, thành viên HĐQT, thành viên BKS, Ban Điều hành, các Đơn vị và các cán bộ, nhân viên trên toàn hệ thống KienlongBank có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT – CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



Trần Ngọc Minh

BÁO CÁO**HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2025
VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2026****Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

Vượt qua những dự báo thận trọng đầu năm và những biến động của kinh tế toàn cầu, Việt Nam đã hoàn thành mục tiêu tăng trưởng kinh tế ấn tượng: tăng trưởng GDP đạt trên 8% và GDP bình quân đầu người thiết lập mặt bằng mới. Đồng thời, dù đạt mức tăng trưởng cao, lạm phát (CPI) vẫn được kiểm soát ở mức mục tiêu (dưới 4,5%).

Với những kết quả đạt được, nhiều tổ chức tài chính quốc tế như Ngân hàng Thế giới (WB), Ngân hàng Phát triển châu Á (ADB)... đều nhận định trong năm 2025, kinh tế Việt Nam không chỉ phục hồi mà đã thực sự chuyển mình sang một chu kỳ tăng trưởng mới dựa trên chất lượng và hiệu quả.

Trong năm 2025, Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) Ngân hàng TMCP Kiên Long (KienlongBank) đã tiến hành 01 phiên họp thường niên và 01 phiên họp bất thường và thông qua nhiều nội dung quan trọng nhằm kịp thời triển khai các chiến lược, kế hoạch kinh doanh phù hợp với từng giai đoạn cụ thể.

Căn cứ các kết quả đạt được và định hướng hoạt động thời gian tiếp theo, Hội đồng quản trị (HĐQT) trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) kết quả hoạt động năm 2025 và định hướng hoạt động năm 2026 như sau:

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2025**1. Về kết quả thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2025.****1.1. Về Kết quả hoạt động kinh doanh.**

Với tinh thần đoàn kết, nỗ lực phấn đấu của toàn thể cán bộ nhân viên (CBNV) KienlongBank, tính đến ngày 31/12/2025, các chỉ tiêu kết quả kinh doanh của KienlongBank đều đã hoàn thành đạt và vượt kế hoạch được ĐHĐCĐ thông qua, chi tiết như sau:

- Tổng tài sản đạt: 103.303 tỷ đồng, đạt 101,28% so với kế hoạch.
- Tổng huy động vốn đạt: 91.361 tỷ đồng, đạt 98,24% so với kế hoạch.

- Dự nợ cấp tín dụng đạt: 71.588 tỷ đồng, tăng trưởng 16,53%, hoàn thành 100,83% so với kế hoạch.
- Lợi nhuận trước thuế đạt: 2.322,70 tỷ đồng đạt 168,43% so với kế hoạch.
- Tỷ lệ nợ xấu duy trì ở mức: 1,57%.

1.2. Về tăng vốn điều lệ

Thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ trong năm 2025, HĐQT KienlongBank đã chỉ đạo Ban Điều hành triển khai thực hiện việc tăng vốn điều lệ của Ngân hàng từ nguồn chia cổ tức bằng cổ phiếu.

Trên cơ sở các chấp thuận của Ngân hàng Nhà nước và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, KienlongBank đã hoàn tất việc tăng vốn điều lệ từ 3.652.818.780.000 đồng lên 5.821.705.260.000 đồng từ việc chia cổ tức bằng cổ phiếu với tỷ lệ 60%. Toàn bộ số lượng cổ phiếu tăng thêm đã được lưu ký và niêm yết tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội theo đúng trình tự, thủ tục do pháp luật quy định.

1.3. Về niêm yết cổ phiếu và các trái phiếu của KienlongBank tại Sở Giao dịch chứng khoán

Ngay sau khi ĐHĐCĐ thông qua kế hoạch niêm yết cổ phiếu của KienlongBank trên sàn giao dịch chứng khoán chính thức, HĐQT và BĐH đã tích cực xây dựng, hoàn thiện hồ sơ đăng ký niêm yết cổ phiếu tại Sở Giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh. Ngày 18/12/2025, Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh đã có Quyết định số 1227/QĐ-SGDHCM chấp thuận cho KienlongBank được niêm yết cổ phiếu. Ngày 15/01/2026, hơn 5,8 triệu cổ phiếu của KienlongBank đã chính thức được niêm yết tại Sở Giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh. Đây là một trong những tiêu chí cuối cùng góp phần giúp KienlongBank trở thành một trong số các Ngân hàng đầu tiên hoàn thành Đề án Cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng gắn với xử lý nợ xấu theo Quyết định số 689/QĐ-TTg ngày 08/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ, được Ngân hàng Nhà nước đánh giá cao về tốc độ hoàn thành.

Ngoài ra, Trong năm 2025, KienlongBank thực hiện 03 đợt phát hành trái phiếu với tổng số vốn huy động từ thị trường đạt 2.700 tỷ đồng. Toàn bộ số trái phiếu qua 3 đợt phát hành đều đã được lưu ký và niêm yết trên thị trường theo quy định của pháp luật.

1.4. Về sửa đổi, bổ sung Điều lệ và các Quy chế của KienlongBank

Ngày 01/7/2024, Luật Các Tổ chức tín dụng số 32/2024/QH14 ngày 18/01/2024 có hiệu lực thi hành. KienlongBank đã nhanh chóng rà soát các quy định mới của Luật và thực hiện việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Ngân hàng, Quy chế Tổ chức hoạt động của Hội đồng Quản trị, Quy chế Quản trị nội bộ phù hợp với các quy định mới. Điều lệ và các

Quy chế sau khi sửa đổi, bổ sung đã được gửi báo cáo Ngân hàng Nhà nước và công bố thông tin theo đúng quy định. Đồng thời, KienlongBank cũng rà soát, hoàn thiện toàn bộ các quy chế/quy định/quy trình nội bộ phù hợp với các văn bản đã sửa đổi, bổ sung nêu trên.

1.5. Về Phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm của KienlongBank.

Thực hiện quy định tại Điều 143 Luật Các tổ chức tín dụng hiện hành, ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 đã có Nghị quyết thông qua các nội dung chính Phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm, HĐQT KienlongBank đã xây dựng, hoàn thiện Phương án chi tiết và gửi báo cáo Ngân hàng Nhà nước đúng thời hạn quy định.

1.6. Về việc chọn Công ty Kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2026

Thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT đã đàm phán và lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C là đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất năm 2026 của Ngân hàng. Kết quả lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cũng đã được KienlongBank báo cáo Ngân hàng Nhà nước theo đúng quy định.

1.7. Về việc thực hiện các công việc theo ủy quyền của ĐHĐCĐ

ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 đã có Nghị quyết về việc ủy quyền cho HĐQT thực hiện các công việc: i) quyết định về cơ cấu tổ chức, bộ máy quản lý điều hành của Ngân hàng TMCP Kiên Long và hoàn thiện các quy chế, quy định nội bộ có liên quan để đảm bảo Ngân hàng hoạt động ổn định, an toàn và tuân thủ các quy định của pháp luật; ii) xem xét, quyết định và thực hiện điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2025 nhằm phù hợp với tình hình hoạt động thực tế theo hạn mức tăng trưởng tín dụng được NHNN phê duyệt; iii) quyết định việc trình Ngân hàng Nhà nước cấp đổi, cấp bổ sung nội dung hoạt động vào Giấy phép Thành lập và hoạt động của KienlongBank, đảm bảo phù hợp với Luật Các tổ chức tín dụng hiện hành và các văn bản hướng dẫn chi tiết thi hành; quyết định việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ của KienlongBank phù hợp với nội dung Giấy phép Thành lập và hoạt động được Ngân hàng Nhà nước cấp đổi, cấp bổ sung, và iv) tìm kiếm, làm việc với các đối tác là những tổ chức nước ngoài có năng lực, điều kiện làm nhà đầu tư chiến lược nước ngoài của KienlongBank..

Trong năm 2025, HĐQT đã thực hiện việc trình NHNN xem xét, cấp đổi Giấy phép, hiện tại NHNN đang trong quá trình rà soát, đối chiếu. Dự kiến KienlongBank sẽ được NHNN cấp đổi Giấy phép hoạt động chậm nhất trong tháng 4/2026.

Đối với các nội dung tại mục i) và ii), xét tình hình hoạt động thực tế của KienlongBank, trong năm 2025 HĐQT không thực hiện các công việc theo ủy quyền nêu trên.

Đối với nội dung iv), HĐQT và Ban Điều hành KienlongBank đã tiếp xúc, trao đổi với một số đối tác là các quỹ, tổ chức kinh tế nước ngoài có tiềm lực tài chính, phạm vi hoạt động rộng khắp trong lĩnh vực tài chính – ngân hàng. Tuy nhiên, việc lựa chọn nhà đầu tư chiến lược nước ngoài cần thận trọng nhằm đảm bảo đạt được những lợi ích cao nhất cho cổ đông và cho KienlongBank. Vì vậy, dự kiến trong năm 2026, HĐQT sẽ tiếp tục cùng Ban Điều hành làm việc, trao đổi với các đối tác nước ngoài nhằm lựa chọn các đối tác cam kết đầu tư dài hạn, đóng góp vào quá trình nâng cao năng lực quản trị, điều hành Ngân hàng theo những chuẩn mực tốt của quốc tế.

1.8. Về thù lao năm 2025 của HĐQT và BKS

a) Thù lao HĐQT và BKS năm 2025:

Thù lao HĐQT và BKS năm 2025: Từ tháng 01 đến tháng 12 năm 2025 đã được ĐHCĐ thường niên năm 2025 phê duyệt: 30.360.000.000 đồng, tương đương 2.530.000.000 đồng/tháng.

Thù lao HĐQT và BKS thực chi năm 2025: 30.212.516.600 đồng, tương đương 2.517.709.716 đồng/tháng.

Thù lao HĐQT và BKS năm 2025 còn lại: 147.483.400 đồng.

a. Thuởng vượt kế hoạch lợi nhuận năm 2025 cho HĐQT và BKS:

Mức thưởng vượt kế hoạch lợi nhuận năm 2025 cho HĐQT và BKS theo Nghị quyết số 01/NQ-ĐHCĐ ngày 25/04/2025 được ĐHCĐ thường niên thông qua là 2% x (Lợi nhuận trước thuế thực tế - Lợi nhuận trước thuế kế hoạch):

$$02\% \times (2.322.695.676.452 - 1.379.000.000.000) = 18.873.913.529 \text{ đồng.}$$

Mức thù lao chi tiết đối với từng thành viên HĐQT, BKS đã được thể hiện tại Báo cáo Tài chính năm 2025 đã được kiểm toán của KienlongBank.

2. Kết quả hoạt động quản trị ngân hàng của HĐQT

2.1. Tình hình nhân sự HĐQT

Năm 2025, nhân sự HĐQT KienlongBank được duy trì ổn định, gồm 09 thành viên, trong đó có 03 thành viên độc lập; 100% các thành viên HĐQT không kiêm nhiệm điều hành. Cơ cấu thành viên HĐQT như sau:

Stt	Họ và tên	Chức vụ trong HĐQT
1	Ông Trần Ngọc Minh	Chủ tịch
2	Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh	Phó Chủ tịch
3	Ông Bùi Thanh Hải	Thành viên
4	Ông Lê Khắc Gia Bảo	Thành viên
5	Bà Nguyễn Thị Thanh Hương	Thành viên
6	Ông Nguyễn Cao Cường	Thành viên
7	Bà Nguyễn Thủy Nguyên	Thành viên độc lập
8	Ông Kim Minh Tuấn	Thành viên độc lập
9	Ông Nguyễn Chí Hiếu	Thành viên độc lập

Cơ cấu HĐQT đáp ứng các quy định tại Luật Các Tổ chức tín dụng hiện hành về cơ cấu, số lượng thành viên HĐQT, đảm bảo đáp ứng các thông lệ tốt về quản trị công ty.

Các thành viên HĐQT đều được phân công nhiệm vụ và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ, trách nhiệm của thành viên HĐQT theo quy định của pháp luật.

2.2. Hoạt động của HĐQT

HĐQT hoạt động theo đúng Quy chế Tổ chức và hoạt động của HĐQT được ĐHĐCĐ thông qua. Các thành viên HĐQT đã làm việc đúng nhiệm vụ, quyền hạn với tinh thần trách nhiệm cao, minh bạch, tuân thủ các quy định tại Điều lệ và quy định của pháp luật.

Trong năm 2025, HĐQT đã tiến hành 52 phiên họp (bao gồm các phiên họp định kỳ, đột xuất) để thực hiện các nhiệm vụ được ĐHĐCĐ giao/ủy quyền, theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ KienlongBank. Các thành viên HĐQT thực thi nhiệm vụ theo phân công và đóng góp hết sức mình vì sự phát triển của KienlongBank. Chi tiết kết quả các phiên họp và Nghị quyết của Hội đồng quản trị đều đã được thể hiện tại các Báo cáo quản trị định kỳ và công bố thông tin theo quy định hiện hành.

Các cuộc họp HĐQT được tổ chức liên tục, thường xuyên theo đúng trình tự, thủ tục nhằm giải quyết các vấn đề phát sinh, đáp ứng kịp thời yêu cầu trong hoạt động kinh doanh của Ngân hàng. Tất cả cuộc họp của HĐQT KienlongBank (bao gồm cả hoạt động

lấy ý kiến qua email) đều được thông báo đến Ban Kiểm soát Ngân hàng và có sự tham dự, đóng góp ý kiến của Trưởng Ban Kiểm soát.

Các vấn đề liên quan đến hoạt động kinh doanh, quản trị rủi ro, chính sách nhân sự... đều được HĐQT xem xét phê duyệt trên cơ sở ý kiến tham mưu của các Ủy ban, Hội đồng trực thuộc HĐQT.

HĐQT tuân thủ các quy định về quản trị Ngân hàng. Quyết định của HĐQT được thông qua theo nguyên tắc đa số, Biên bản họp được lập đầy đủ theo đúng quy định nội bộ về Quản trị Ngân hàng.

2.3. Hoạt động của các Ủy ban – Hội đồng trực thuộc

HĐQT đã thành lập các Ủy ban trực thuộc để tham mưu, giúp việc cho HĐQT trong công tác quản trị Ngân hàng, gồm: Ủy ban Nhân sự, Ủy ban Quản lý rủi ro. Các Ủy ban trực thuộc HĐQT hoạt động tuân thủ quy chế tổ chức và hoạt động đã được HĐQT ban hành. Ủy ban Quản lý rủi ro đã tham mưu cho HĐQT công tác quản lý rủi ro, giám sát việc tuân thủ đảm bảo tỷ lệ an toàn vốn, mức độ đủ vốn (ICCAP), việc tuân thủ an toàn rủi ro hoạt động kinh doanh của KienlongBank theo quy định của pháp luật. Ủy ban Nhân sự đã tham mưu cho HĐQT việc tuyển dụng, đánh giá bổ nhiệm các chức danh cán bộ quản lý thuộc thẩm quyền HĐQT, cũng như các chính sách phúc lợi, chính sách khen thưởng cho người lao động.

Bên cạnh các Ủy ban trực thuộc được thành lập theo quy định của pháp luật, HĐQT cũng thành lập các Hội đồng trực thuộc Ngân hàng để tham mưu cho HĐQT như: Hội đồng Xử lý rủi ro, Hội đồng Thi đua – Khen thưởng, Hội đồng Xét duyệt Sáng kiến – Cải tiến. Các hội đồng này hoạt động theo quy chế tổ chức và hoạt động được HĐQT ban hành.

2.4. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Điều hành

HĐQT thực hiện chức năng giám sát hoạt động của Ban Điều hành theo Điều lệ KienlongBank và quy định của pháp luật hiện hành. Hội đồng quản trị đánh giá cao những nỗ lực của Ban Điều hành trong năm 2025 nhằm hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm đã được Đại hội đồng cổ đông giao tại phiên họp định kỳ năm 2025.

Công tác giám sát được thực hiện qua các chính sách, chủ trương, bộ máy kiểm soát. Việc ủy quyền/giao nhiệm vụ giữa HĐQT, Ban Điều hành trong thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ KienlongBank và có báo cáo định kỳ với NHNN.

Tổng Giám đốc cũng đã duy trì và phát triển hệ thống Kiểm soát nội bộ hoạt động có hiệu quả, đảm bảo đầy đủ các tuyến phòng thủ cũng như các chuẩn mực về quản trị rủi

ro trong hoạt động Ngân hàng; tạo cơ chế phối hợp, kiểm soát đầy đủ, nhịp nhàng giữa các thành viên trong Ban Điều hành và giữa Ban Điều hành với các đơn vị trong toàn hệ thống KienlongBank.

Hội đồng quản trị đã thực hiện việc giám sát đối với Ban Điều hành thông qua một số nội dung chính sau:

- Giám sát của quản lý cấp cao đối với hệ thống kiểm soát nội bộ: giám sát việc triển khai các đợt kiểm tra, kiểm soát định kỳ hoặc đột xuất theo chuyên đề, từ đó phát hiện và giám sát việc khắc phục đối với các khuyến nghị/kiến nghị của bộ phận kiểm soát nội bộ; xử lý các hành vi vi phạm quy định nội bộ, vi phạm chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp;
- Giám sát của quản lý cấp cao đối với quản lý rủi ro: Ủy ban Quản lý rủi ro thực hiện các nhiệm vụ, chức năng của mình, tham mưu cho Hội đồng quản trị quyết định các vấn đề về chính sách quản lý rủi ro, xử lý/khắc phục các tồn tại, hạn chế về quản lý rủi ro theo chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước và các ý kiến đề xuất, kiến nghị của đơn vị chuyên môn có liên quan trong hệ thống;
- Giám sát của quản lý cấp cao đối với đánh giá về mức độ đủ vốn: Tổ chức đánh giá, thông qua các nội dung báo cáo đánh giá nội bộ về mức độ đủ vốn; thực hiện việc báo cáo Ngân hàng Nhà nước và công bố thông tin về đánh giá mức độ đủ vốn theo quy định của pháp luật hiện hành;
- Xem xét các Báo cáo của Tổng Giám đốc về tình hình hoạt động kinh doanh hàng quý tại các phiên họp Hội đồng quản trị;

2.5. Đánh giá của thành viên độc lập của HĐQT.

a) Báo cáo đánh giá của bà Nguyễn Thủy Nguyên, thành viên độc lập của HĐQT (lĩnh vực quản trị rủi ro)

Đối với lĩnh vực quản trị rủi ro, HĐQT có cơ quan giúp việc đặc lực là Ủy ban Quản lý rủi ro. Trưởng ban là thành viên độc lập HĐQT nhằm đảm bảo tính khách quan, độc lập trong mọi đánh giá về khẩu vị rủi ro cũng như xem xét các nội dung liên quan của Ngân hàng.

Trong năm 2025, Ủy ban QLRR đã tiến hành 06 phiên họp để kịp thời giải quyết các nội dung thuộc chức năng, nhiệm vụ của Ủy ban; đồng thời xem xét, hiệu chỉnh các hồ sơ tài liệu trình HĐQT phê duyệt đối với các nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT trong lĩnh vực quản trị rủi ro. Các thành viên HĐQT luôn chú trọng cho ý kiến đối với các vấn đề về rủi ro như các tỷ lệ giới hạn an toàn trong hoạt động, các báo cáo về mức độ đủ vốn, báo cáo phát triển bền vững với các chỉ tiêu định lượng, định tính ESG theo thông lệ tốt của quốc tế...; giám sát Ban Điều hành trong việc cập nhật các quy định của

pháp luật về quản trị rủi ro, triển khai các Dự án nội bộ liên quan đến nâng cao các tiêu chuẩn, khẩu vị rủi ro phù hợp với tình hình thực tế trong từng giai đoạn.

b) Báo cáo đánh giá của ông Kim Minh Tuấn, thành viên độc lập của HĐQT (lĩnh vực quản trị nguồn nhân lực)

Về công tác nhân sự, căn cứ kế hoạch công tác năm 2025 của HĐQT đã được ĐHĐCĐ phê duyệt, HĐQT đã triển khai đầy đủ các nội dung công việc, trong đó tập trung vào việc tiếp tục hoàn thiện cơ cấu bộ máy, tối ưu hóa nguồn nhân lực theo hướng hiện đại hóa ngân hàng, chuyển đổi số mạnh mẽ trong mọi hoạt động kinh doanh.

Ủy ban nhân sự trực thuộc HĐQT gồm 5 thành viên, trong đó 04/05 thành viên là thành viên HĐQT, 01 thành viên là thành viên Ban Điều hành. Ủy ban Nhân sự trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ đã tổ chức các phiên họp định kỳ và đột xuất nhằm tham mưu cho HĐQT đối với các vấn đề về tuyển dụng, bổ nhiệm nhân sự cấp cao, đảm bảo hệ thống nhân sự tinh gọn và luôn có tính kế thừa ở mọi vị trí chủ chốt.

c) Báo cáo đánh giá của ông Nguyễn Chí Hiếu, thành viên độc lập của HĐQT (lĩnh vực phòng chống tham nhũng, tiêu cực; thi đua khen thưởng; chuyển đổi số)

Nhằm cập nhật các quy định mới của pháp luật có liên quan, trong năm 2025, HĐQT đã ban hành Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tại KienlongBank thay thế các Quy chế/quy định trước đây. Thông qua Ban Chỉ đạo Phòng chống tham nhũng, tiêu cực, HĐQT đã thực thi việc giám sát các quy trình kiểm soát nội bộ, đặc biệt là quy trình phê duyệt tín dụng, giao dịch với người có liên quan đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành, đáp ứng các thông lệ tốt về quản trị công ty.

HQĐT (dưới sự tham mưu của Hội đồng Thi đua – Khen thưởng) đã triển khai các chính sách thi đua khen thưởng một cách linh hoạt, kịp thời và bám sát các mục tiêu kinh doanh trọng điểm, phát huy vai trò đòn bẩy, góp phần giữ vững sự ổn định của nguồn nhân lực trong giai đoạn Ngân hàng đang tiến hành tái cấu trúc bộ máy và mô hình hoạt động.

HQĐT đồng thời cũng chú trọng tới công tác chuyển đổi số, dành nhiều nguồn lực ưu tiên cho việc hoàn thiện Khối Ngân hàng số, tích cực đẩy mạnh các Dự án công nghệ mang tính chất lõi nhằm phát triển các sản phẩm số một cách mạnh mẽ giúp khách hàng có những trải nghiệm tốt khi sử dụng các sản phẩm công nghệ mới của Ngân hàng.

II. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2026 CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ.

Kiên định với mục tiêu trở thành một trong những ngân hàng tiên phong trong lĩnh vực số hóa sản phẩm dịch vụ và cung cấp trải nghiệm ưu việt tới các khách hàng của

KienlongBank, HĐQT xác định phương hướng hoạt động trong năm 2026 là chỉ đạo, giám sát Ban Điều hành triển khai các công việc nhằm hoàn thành các công việc được ĐHĐCĐ giao, như sau:

- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống các quy định nội bộ phù hợp với các quy định mới của pháp luật có liên quan, đảm bảo mọi hoạt động của Ngân hàng an toàn, hiệu quả, bảo mật, tuân thủ và minh bạch;

- Triển khai các giải pháp tăng trưởng tín dụng theo đúng định hướng của Ngân hàng Nhà nước, nâng cao chất lượng tín dụng, kiểm soát và xử lý nợ xấu.

- Tăng cường phát triển nguồn vốn huy động thông qua các hoạt động phát hành trái phiếu, tiếp cận nhóm khách hàng là các tổ chức kinh tế, tổ chức định chế có tiềm lực tài chính, phạm vi hoạt động rộng khắp nhằm đa dạng hóa nguồn vốn huy động giá rẻ;

- Phát triển Ngân hàng số với các sản phẩm dịch vụ số vượt trội, đem đến cho khách hàng trải nghiệm dịch vụ ưu việt, an toàn và bảo mật.

- Tiếp tục tối ưu hóa nguồn nhân lực, hoàn thiện cơ cấu tổ chức theo hướng ứng dụng công nghệ số, AI trong mọi hoạt động, tiết giảm chi phí, nâng cao năng suất lao động thông qua bộ KPIs đến từng chức danh;

- Nâng cao năng lực quản trị rủi ro nhằm đảm bảo tuân quy các quy định tại Thông tư 83/2025/TT-NHNN ngày 31/12/2025 quy định về hệ thống kiểm soát nội bộ của ngân hàng thương mại;

- Áp dụng các tiêu chuẩn mới về phát triển bền vững ESG, các tiêu chuẩn quản trị công ty theo bộ nguyên tắc quản trị công ty Việt Nam (VNCG code 2026) và các thông lệ tốt về quản trị công ty (OECD 2025) nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh, uy tín và vị thế với các nhà đầu tư trong và ngoài nước.

- Đề xuất thù lao và thưởng vượt kế hoạch lợi nhuận cho HĐQT, BKS năm 2026 như sau:

+ Thù lao cho HĐQT và BKS năm 2026 (Từ tháng 01 đến tháng 12 năm 2026): 30.360.000.000 đồng, tương đương 2.530.000.000 đồng/tháng (*không thay đổi so với năm 2025*).

+ Thưởng vượt kế hoạch lợi nhuận năm 2026 cho HĐQT và BKS:

Căn cứ vào kế hoạch lợi nhuận trước thuế năm 2026 được ĐHĐCĐ thường niên thông qua, nếu vượt kế hoạch lợi nhuận thì mức thưởng cho HĐQT, BKS là: $02\% \times (\text{Lợi nhuận trước thuế thực tế} - \text{Lợi nhuận trước thuế kế hoạch})$

+ Ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT: Thực hiện việc chi trả thù lao, thưởng (nếu có) cho thành viên HĐQT và BKS trong năm 2026.



th

Trên đây là báo cáo hoạt động năm 2025 và đề xuất định hướng hoạt động trong năm 2026 của Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Kính chúc Quý vị cổ đông sức khỏe, thành công./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu VP.HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ *ph*
CHỦ TỊCH HĐQT

Trần Ngọc Minh

BÁO CÁO LỢI ÍCH LIÊN QUAN THEO QUY ĐỊNH TẠI LUẬT CÁC TCTD

(Kèm theo Báo cáo số 61/BC-HĐQT ngày 01/4/2026)

Theo quy định tại Điều 49 Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 18/01/2024, Ngân hàng TMCP Kiên Long (KienlongBank) báo cáo Đại hội đồng cổ đông về các lợi ích liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành và cổ đông sở hữu từ 1% vốn điều lệ tại thời điểm ngày 31/12/2025, cụ thể như sau:

1. Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành theo quy định tại khoản 1 và khoản 4 Điều 49 Luật Các tổ chức tín dụng 2024

STT	Tên Tổ chức	Quan hệ	Số đăng ký kinh doanh/ Mã số thuế	Người Đại diện pháp luật	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ
I	HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ						
1	Trần Ngọc Minh – Chủ tịch HĐQT: Không có						
2	Nguyễn Thị Hồng Hạnh – Phó Chủ tịch HĐQT						
2.1	Công ty Cổ phần Chứng khoán Smartmind	Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh giữ chức vụ quản lý	0304763878	Nghiêm Tuấn Dương	26/10/2023	Sở KH & ĐT TP.Hà Nội	Tầng 1 và tầng 6, tòa nhà Sunshine Center, 16 Phạm Hùng, Phường Từ Liêm, TP. Hà Nội
2.2	Công ty Cổ phần Đầu tư Xuất Nhập khẩu Tổng hợp Minh Long	Người có liên quan (NCLQ) giữ chức vụ quản lý và sở hữu trên 5% vốn điều lệ	0107444167	Nguyễn Thị Yên Tâm	23/05/2016	Sở KH & ĐT TP.Hà Nội	Số 140 Thái Thịnh 1, Phường Đồng Đa, TP. Hà Nội
3	Kim Minh Tuấn – Thành viên độc lập HĐQT						

gh

STT	Tên Tổ chức	Quan hệ	Số đăng ký kinh doanh/ Mã số thuế	Người Đại diện pháp luật	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ
3.1	Công ty Cổ phần Dịch vụ Thủy sản Tân Tây Đô	NCLQ giữ chức vụ quản lý và sở hữu trên 5% vốn điều lệ	2001289067	Lê Trần Bình	15/03/2018	Sở KH & ĐT tỉnh Cà Mau	Thửa đất số 16, Áp Xẻo Mắm, Xã Phan Ngọc Hiển, Cà Mau
3.2	Công ty Cổ phần Du lịch Thương mại Bảo Kim	NCLQ giữ chức vụ quản lý và sở hữu trên 5% vốn điều lệ	0103019862	Kim Anh Tài	05/10/2007	Sở KH & ĐT TP.Hà Nội	Số 32, Ngõ 255, Đường Nguyễn Khang, P. Yên Hòa, TP. Hà Nội
3.3	Công ty TNHH Đầu tư và Thương mại Khai An	NCLQ giữ chức vụ quản lý và sở hữu trên 5% vốn điều lệ	0109170176	Đỗ Tuyết Mai	05/05/2020	Sở KH & ĐT TP.Hà Nội	Số 77, Đường Xuân Diệu, Phường Tây Hồ, TP Hà Nội
3.4	Công ty cổ phần Cát Lợi	NCLQ giữ chức vụ quản lý	0303185504	Nguyễn Hoàng Minh	19/02/2004	Sở KH & ĐT TP.Hồ Chí Minh	934D2, Đường D, KCN Cát Lái (Cụm 2), phường Cát Lái, TP Hồ Chí Minh
4	Nguyễn Thị Thanh Hường – Thành viên HĐQT: Không có						
5	Bùi Thanh Hải – Thành viên HĐQT: Không có						
6	Lê Khắc Gia Bảo – Thành viên HĐQT						
6.1	Công ty cổ phần giải trí Giác quan thứ sáu	NCLQ sở hữu trên 5% vốn điều lệ	0311625646	Ông Cao Thắng	13/03/2012	Sở KH & ĐT TP.Hồ Chí Minh	909 Đường 3/2, Phường Minh Phụng, Thành phố Hồ Chí Minh
7	Nguyễn Cao Cường – Thành viên HĐQT: Không có						

th

STT	Tên Tổ chức	Quan hệ	Số đăng ký kinh doanh/ Mã số thuế	Người Đại diện pháp luật	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ
8	Nguyễn Thủy Nguyên – Thành viên độc lập HĐQT						
8.1	Công ty CP Phát triển S.I	Bà Nguyễn Thủy Nguyên giữ chức vụ quản lý	3400499597	Dương Văn Phúc	26/10/2007	Sở KH & ĐT tỉnh Lâm Đồng	Khu biệt thự Sunny Villa, đường Xuân Thủy, Phường Mũi Né, Lâm Đồng
9	Nguyễn Chí Hiếu – Thành viên độc lập HĐQT						
9.1	Công ty TNHH NDT Solutions	Ông Nguyễn Chí Hiếu giữ chức vụ quản lý và sở hữu trên 5% vốn điều lệ	0317187646	Nguyễn Chí Hiếu	07/03/2022	Sở KH & ĐT TP.Hồ Chí Minh	Căn số A-00.11, Tầng trệt, Chung cư lô C1, Số 6 đường D9, Khu phố 35, Phường An Khánh, Thành phố Hồ Chí Minh
II	Ban Kiểm soát						
1	Đỗ Thị Tuyết Trinh – Trưởng Ban Kiểm soát: Không có						
2	Đặng Minh Quân – Thành viên Ban Kiểm soát: Không có						
3	Hoàng Thị Phương – Thành viên Ban Kiểm soát: Không có						
4	Nguyễn Thị Khánh Phương – Thành viên Ban Kiểm soát: Không có						
5	Đào Ngọc Hải – Thành viên Ban Kiểm soát: Không có						
III	Ban Điều hành						
1	Trần Hồng Minh – Tổng Giám đốc: Không có						
2	Nguyễn Hoàng An – Phó Tổng Giám đốc						
2.1	Công ty TNHH MTV TM-DV Hoàng An Lạc	NCLQ giữ chức vụ quản lý	1801184008	Trang Thị Mỹ Nhung	03/03/2011	Sở KH & ĐT Tp. Cần Thơ	267, KV. Thới An 2, P. Thốt Nốt, Cần Thơ

th

STT	Tên Tổ chức	Quan hệ	Số đăng ký kinh doanh/ Mã số thuế	Người Đại diện pháp luật	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ
3	Trần Văn Thái Bình – Phó Tổng Giám đốc						
3.1	Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản – Ngân hàng TMCP Kiên Long	Ông Trần Văn Thái Bình giữ chức vụ quản lý và được ủy quyền đại diện góp vốn trên 5% vốn điều lệ	1701452905	Đoàn Minh Tân	12/11/2010	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh An Giang	Tầng 6, số 40-42-44 Phạm Hồng Thái, Phường Rạch Giá, tỉnh An Giang
4	Nguyễn Văn Minh – Phó Tổng Giám đốc						
4.1	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN HOÀNG PHÚC	Ông Nguyễn Văn Minh giữ chức vụ quản lý và sở hữu trên 5% vốn điều lệ, NCLQ giữ chức vụ quản lý	0105840630	Nguyễn Văn Mập	29/03/2012	Sở KH & ĐT TP. Hà Nội	Số 116A Phố Phương Liệt, Phường Phương Liệt, Thành phố Hà Nội
4.2	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN TỬ TIN HỌC FSC	Ông Nguyễn Văn Minh sở hữu trên 5% vốn điều lệ.	0101220467	Trần Việt Cường	26/11/2002	Sở KH & ĐT TP. Hà Nội	Khu Chung cư 11 tầng, Lô đất 3B, Phố Phương Liệt, Phường Phương Liệt, Thành phố Hà Nội
5	Nguyễn Thị Hồng Vân – Phó Tổng Giám đốc: Không có						

ph

2. Cổ đông sở hữu từ 01% vốn điều lệ trở lên của tổ chức tín dụng theo quy định tại khoản 2 và khoản 4 Điều 49 Luật Các tổ chức tín dụng 2024

STT	Tên cổ đông (Cá nhân/Tổ chức)	Sở hữu cổ phần của cổ đồng		Sở hữu cổ phần của Người có liên quan của cổ đông	
		Số lượng cổ phần	Tỷ lệ sở hữu (%)	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Nguyễn Huy Văn	27.795.254	4,77	-	-
2	Phạm Trần Duy Huyền	27.663.635	4,75	-	-
3	Nguyễn Huyền Trâm	27.550.918	4,73	-	-
4	Võ Quốc Lợi	27.427.654	4,71	-	-
5	Lê Võ Mạnh Cường	27.270.067	4,68	-	-
6	Nguyễn Thụy Quỳnh Hương	25.807.833	4,43	-	-
7	Nguyễn Xuân Anh	25.379.520	4,36	-	-
8	Phạm Ngọc Huy	24.926.809	4,28	-	-
9	Nguyễn Thị Nhâm	24.556.060	4,22	-	-
10	Trương Văn Định	19.954.648	3,43	1.812.288	0,31
11	Võ Thành Phúc	19.757.548	3,39	-	-
12	Huỳnh Văn Quan	19.440.000	3,34	-	-
13	Vũ Thị Huệ	18.798.019	3,23	2.982.400	0,51
14	Công Ty TNHH Đầu Tư Kinh Doanh Công Trình Việt	14.776.000	2,54	-	-
15	Công ty cổ phần Vinaminco Khánh Hòa	14.210.996	2,44	-	-
16	Công ty cổ phần Khu Công Nghiệp Long An	14.113.430	2,42	10.629.110	1,83
17	Nguyễn Xuân Lượng	13.455.529	2,31	-	-
18	Công ty TNHH Bất Động Sản Đức Tú	13.442.384	2,31	-	-
19	Công ty Cổ phần Đồng Tâm	10.629.110	1,83	17.006.230	2,92

th

STT	Tên cổ đông (Cá nhân/Tổ chức)	Sở hữu cổ phần của cổ đông		Sở hữu cổ phần của Người có liên quan của cổ đông	
		Số lượng cổ phần	Tỷ lệ sở hữu (%)	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ sở hữu (%)
20	Công ty TNHH Thiết Kế Công Trình Trịnh Gia	9.746.035	1,67	2.805.440	0,48
21	Võ Thanh Tú	8.425.492	1,45	-	-
22	Foculus Oy	8.000.000	1,37	-	-

Ghi chú:

- Thông tin về người có liên quan của cổ đông được tổng hợp theo kê khai lần đầu của cổ đông và cập nhật khi có phát sinh đến ngày lập báo cáo.
- KienlongBank không nhận được bảng kê khai thông tin về người có liên quan của cổ đông Nguyễn Huyền Trâm và Công ty TNHH Bất động sản Đức Tú tại thời điểm thực hiện báo cáo này.
- Số liệu cổ phần và tỷ lệ sở hữu chốt tại thời điểm ngày 31/12/2025.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua.

Trân trọng./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ *ph*
CHỦ TỊCH



ed
Trần Ngọc Minh

Số: 126 /BC-NHKL

Rạch Giá, ngày 01 tháng 4 năm 2026

BÁO CÁO

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2025 VÀ KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2026

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

PHẦN MỞ ĐẦU

Kinh tế - xã hội Việt Nam năm 2025 tăng trưởng khá ấn tượng với GDP tăng 8,02%, quy mô nền kinh tế ước đạt 514 tỷ USD, tăng 5 bậc lên vị trí thứ 32 thế giới. GDP bình quân đầu người đạt 5.026 USD. Lạm phát được kiểm soát tốt (CPI bình quân tăng 3,31%). Cơ cấu kinh tế chuyển dịch tích cực, dịch vụ chiếm 42,75%.

Năm 2025, hệ thống pháp luật về tiền tệ và hoạt động ngân hàng tiếp tục được hoàn thiện, vừa bảo đảm hệ thống ngân hàng hoạt động an toàn vừa bám sát yêu cầu thực tiễn, đáp ứng kịp với xu thế và chuẩn mực, thông lệ quốc tế. Tính đến 22/12/2025, tổng phương tiện thanh toán tăng 14,98% so với cuối năm 2024 (cùng thời điểm năm trước tăng 9,15%); huy động vốn của các tổ chức tín dụng tăng 13,68% (cùng thời điểm năm trước tăng 8,79%); tăng trưởng tín dụng của nền kinh tế đạt 17,65% (cùng thời điểm năm trước tăng 13,4%).

Trong bối cảnh trên, để thực hiện các mục tiêu kế hoạch 2025 đã được Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thông qua, Ban điều hành Ngân hàng TMCP Kiên Long (KienlongBank) đã tích cực triển khai thực hiện và hoàn thành hầu hết các chỉ tiêu ĐHĐCĐ giao: Tính đến 31/12/2025, lợi nhuận trước thuế hoàn thành 168% kế hoạch, tổng tài sản và dư nợ cấp tín dụng hoàn thành 101% kế hoạch, tổng nguồn vốn huy động đạt 98% kế hoạch; các giới hạn, tỷ lệ đảm bảo an toàn hoạt động được duy trì đúng quy định của NHNN.

Ban điều hành KienlongBank trân trọng báo cáo ĐHĐCĐ kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025 và kế hoạch kinh doanh năm 2026, như sau:

PHẦN I
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2025

I. CÁC CHỈ TIÊU HỢP NHẤT CHỦ YẾU CỦA KIENLONGBANK NĂM 2025

Đến ngày 31/12/2025, tổng tài sản KienlongBank đạt 103.303 tỷ đồng, tăng 12,07% so với 31/12/2024, hoàn thành 101,28% kế hoạch; tổng nguồn vốn huy động đạt 91.361 tỷ đồng, tăng 8.786 tỷ đồng, tăng 10,64% so với 31/12/2024, đạt 98,24% kế hoạch; dư nợ cấp tín dụng đạt 71.588 tỷ đồng, tăng 16,53% so với 31/12/2024, hoàn thành 100,83% kế hoạch (đạt 99,98% mức dư nợ được NHNN cho phép); lợi nhuận trước thuế đạt 2.322,70 tỷ đồng, hoàn thành 168% kế hoạch.

Đvt: Tỷ đồng, %

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2024	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025	Tăng/giảm (+/-) thực hiện năm 2025 so với thực hiện năm 2024		Tỷ lệ HTKH năm 2025 (%)
				Số dư	Tỷ lệ (%)	
1. Tổng tài sản	92.176	102.000	103.303	11.127	12,07	101,28
2. Tổng nguồn vốn huy động	82.575	93.000	91.361	8.786	10,64	98,24
3. Dư nợ cấp tín dụng	61.432	71.000	71.588	10.156	16,53	100,83
4. Tỷ lệ nợ xấu (%)	1,60	< 3,00	1,57		(0,03)	
5. Lợi nhuận trước thuế	1.112,06	1.379	2.322,70	1.210,64	108,86	168,43

II. TÌNH HÌNH NGUỒN VỐN VÀ SỬ DỤNG VỐN

1. Nguồn vốn huy động

Năm 2025, KienlongBank đã linh hoạt điều chỉnh lãi suất huy động theo mức lãi suất điều hành của NHNN, đảm bảo thanh khoản theo quy định của NHNN, đồng thời đáp ứng đủ nguồn vốn cho hoạt động kinh doanh.

Thời điểm 31/12/2025, tổng nguồn vốn huy động đạt 91.361 tỷ đồng, tăng 8.786 tỷ đồng, tăng 10,64% so với 31/12/2024, đạt 98,24% kế hoạch. Trong đó, nguồn vốn huy động từ tổ chức kinh tế và dân cư tăng 8.036 tỷ đồng, tương đương tăng 11,91% so với 31/12/2024, chiếm tỷ trọng 82,62%.

2. Sử dụng vốn

2.1. Dư nợ cấp tín dụng

Thời điểm 31/12/2025, tổng dư nợ cấp tín dụng đối với khách hàng đạt 71.588 tỷ đồng, tăng 10.156 tỷ đồng, tương đương tăng 16,53% so với 31/12/2024 và trong hạn mức tăng trưởng cho phép của NHNN, hoàn thành 100,83% kế hoạch.

Bên cạnh việc tăng trưởng tín dụng, KienlongBank tuân thủ các quy định liên quan đến hoạt động tín dụng và phân loại nợ, trích lập dự phòng rủi ro của Chính phủ và NHNN Việt Nam cũng như các quy định nội bộ. Tính đến 31/12/2025, tỷ lệ nợ xấu theo Thông tư 31/2024/TT-NHNN là 1,57%/tổng nợ, đạt mục tiêu ĐHĐCĐ giao (tỷ lệ nợ xấu < 3%).

2.2. Tiền gửi và cho vay tại các tổ chức tín dụng

Tính đến ngày 31/12/2025, tổng số dư tiền gửi và cho vay tại các tổ chức tín dụng khác là 16.165 tỷ đồng, tăng 660 tỷ đồng (tăng 4,26%) so với 31/12/2024. Việc sử dụng vốn trên thị trường liên ngân hàng được cân đối phù hợp giữa cơ cấu sử dụng vốn và tổng tài sản giúp cho KienlongBank đảm bảo thanh khoản đồng thời gia tăng hiệu quả sử dụng vốn, duy trì mối quan hệ hợp tác với các tổ chức tín dụng tại Việt Nam.

2.3. Hoạt động đầu tư

2.3.1. Đầu tư trái phiếu Chính phủ (TPCP)

Việc đầu tư vào TPCP để tăng tài sản có tính thanh khoản cao, nhằm duy trì tỷ lệ thanh khoản theo quy định của NHNN, gia tăng khả năng sinh lời và đồng thời sử dụng có hiệu quả nguồn vốn khả dụng. Tổng giá trị đầu tư thời điểm 31/12/2025 đạt 3.013 tỷ đồng, chiếm 2,99% so với tổng nợ phải trả bình quân của tháng trước liền kề (đảm bảo tỷ lệ theo quy định của NHNN).

2.3.2. Đầu tư góp vốn, mua cổ phần

Đến cuối năm 2025, giá trị đầu tư góp vốn, mua cổ phần là 500 tỷ đồng (đây là khoản góp vốn vào Công ty con), không thay đổi so với 31/12/2024. Tỷ lệ góp vốn mua cổ phần/vốn điều lệ và quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ là 8,29% (quy định $\leq 40\%$).

2.4. Tài sản cố định

Năm 2025, KienlongBank tiếp tục đầu tư, cải tạo, sửa chữa trụ sở các đơn vị trên toàn hệ thống nhằm đáp ứng kịp thời nhu cầu kinh doanh và giao dịch ngày càng nâng cao của khách hàng. Tính đến ngày 31/12/2025, giá trị tài sản cố định đạt 2.145 tỷ đồng, tăng 39 tỷ đồng (tăng 1,85%) so với 31/12/2024.

III. HOẠT ĐỘNG PHI TÍN DỤNG

Năm 2025, KienlongBank triển khai nhiều sản phẩm, dịch vụ mới, đồng thời tiếp tục cải tiến chất lượng dịch vụ để đáp ứng kịp thời nhu cầu của khách hàng. Chi tiết như sau:

1. Thanh toán quốc tế: Năm 2025, doanh số giao dịch thanh toán quốc tế tăng 31,38% so với năm 2024.

2. Kinh doanh ngoại tệ:

- Doanh số mua vào giảm 0,63% so với năm 2024.
- Doanh số bán ra giảm 1,76% so với năm 2024.

3. Chuyển tiền: So với năm 2024, tổng doanh số chuyển tiền và doanh số chi trả kiều hối Western Union tăng 73,75%.

4. Hoạt động thẻ

260 máy ATM/STM và 148.636 shop sử dụng dịch vụ Myshop.

570.577 thẻ ghi nợ hoạt động, tăng 10,13% so với 31/12/2024.

54.924 thẻ tín dụng đang hoạt động (tăng 36% so với 31/12/2024), tổng doanh số đạt 3.201 tỷ đồng (tăng 8,46% so với năm 2024).

KienlongBank tiếp tục duy trì chính sách miễn phí rút tiền mặt đối với thẻ ghi nợ KienlongBank tại tất cả các máy ATM của các ngân hàng trên toàn quốc; khách hàng sử dụng thẻ tín dụng của KienlongBank được miễn phí rút tiền, miễn phí thường niên, miễn lãi đến 55 ngày và mức lãi suất thấp nhất thị trường, thẻ VISA KienlongBank đã áp dụng công nghệ thanh toán không tiếp xúc thuận tiện cho giao dịch của khách hàng.

Bên cạnh đó, KienlongBank thường xuyên phối hợp với các Đơn vị liên kết để triển khai các chương trình ưu đãi, chiết khấu dành cho chủ thẻ KienlongBank.

5. Dịch vụ liên kết và tư vấn các sản phẩm bảo hiểm nhân thọ và phi nhân thọ:

Các sản phẩm tư vấn, liên kết được mở rộng, gia tăng tiện ích cho khách hàng, đóng góp vào sự tăng trưởng thu nhập và lợi nhuận của KienlongBank trong năm 2025.

IV. KẾT QUẢ KINH DOANH VÀ CÁC CHỈ TIÊU AN TOÀN VỐN

1. Kết quả kinh doanh

Tổng lợi nhuận trước thuế hợp nhất năm 2025 đạt 2.322,70 tỷ đồng, tăng 1.210,64 tỷ đồng, tương đương tăng 108,86% so với năm 2024, hoàn thành 168% kế hoạch (Kế hoạch: 1.379 tỷ đồng). Trong đó:

- Lợi nhuận công ty con: 11 tỷ đồng, tăng 4,57 tỷ đồng (+71,08%) so với năm 2024.

- Lợi nhuận riêng KienlongBank: 2.311,69 tỷ đồng, tăng 1.206,07 tỷ đồng (+109,08%) so với năm 2024.

2. Các giới hạn, tỷ lệ đảm bảo an toàn trong hoạt động

Số liệu đến ngày 31/12/2025, KienlongBank đảm bảo các giới hạn, tỷ lệ đảm bảo an toàn trong hoạt động theo quy định của NHNN tại Thông tư số 22/2019/TT-NHNN, Thông tư số 41/2016/TT-NHNN và các văn bản sửa đổi, bổ sung, cụ thể như sau:

STT	Chỉ tiêu	31/12/2025	Quy định của NHNN
1	Tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu hợp nhất (%)	14,38	$\geq 8,00$
2	Tỷ lệ dự trữ thanh khoản (%)	26,80	$\geq 10,00$
3	Giới hạn góp vốn, mua cổ phần (%)	8,29	$\leq 40,00$
4	Tỷ lệ nguồn vốn ngắn hạn cho vay trung dài hạn (%)	14,22	$\leq 30,00$
5	Tỷ lệ dư nợ cho vay so với tổng tiền gửi (%)	78,13	$\leq 85,00$

V. CÁC HOẠT ĐỘNG HỖ TRỢ KHÁC

1. Nhân sự và đào tạo

1.1. Công tác nhân sự

Trong những năm qua, KienlongBank đã không ngừng cải tiến các chính sách đãi ngộ, tăng cường đào tạo và phát triển chất lượng nguồn nhân lực nội bộ, đáp ứng kịp thời nhu cầu nhân sự phục vụ cho phát triển kinh doanh. Năm 2025, KienlongBank thực hiện cơ cấu lại nguồn nhân lực theo hướng tập trung vào chất lượng nhân sự, nâng cao năng suất lao động, đến ngày 31/12/2025, tổng số nhân sự toàn hệ thống là 4.158 người, giảm 13,25% so với 31/12/2024, theo cơ cấu như sau:

STT	Nội dung	31/12/2024	31/12/2025	Tăng/giảm (+/-) so với 31/12/2024	
				Số lượng	Tỷ lệ (%)
	Tổng	4.793	4.158	(635)	(13,25)
1	Chính thức	3.717	3.225	(492)	(13,24)
2	CTV	1.076	933	(143)	(13,29)

1.2. Công tác đào tạo

KienlongBank đã tổ chức nhiều khóa đào tạo nội bộ; cử nhân sự tham dự các khóa đào tạo, hội nghị, hội thảo, tọa đàm, tập huấn từ các đối tác bên ngoài và NHNN; chương trình liên kết đào tạo và nhiều chương trình đào tạo tại ĐVKD để nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng mềm..., cụ thể như sau:

Stt	Nội dung	Số khóa đào tạo	Số lượt học viên
1	Đào tạo nội bộ	305	42.652

Stt	Nội dung	Số khóa đào tạo	Số lượt học viên
a	Đào tạo nội bộ	105	23.578
b	Đào tạo trực tuyến E-Learning	98	18.393
c	Đào tạo tân tuyển	49	480
d	Đào tạo chuyển đổi chức danh	53	201
2	Đào tạo bên ngoài	37	334
3	Liên kết đào tạo - thuê ngoài	23	4.665
Tổng cộng		365	47.651

2. Mạng lưới hoạt động

Năm 2025, KienlongBank tiếp tục tập trung kiện toàn 134 Đơn vị mạng lưới (31 chi nhánh và 103 phòng giao dịch), cơ sở vật chất được đầu tư khang trang, thuận tiện cho khách hàng giao dịch, tạo điều kiện để phát triển thị phần và quảng bá thương hiệu KienlongBank.

3. Hoạt động truyền thông và công tác xã hội

- Hoạt động truyền thông: Trong năm 2025, bên cạnh việc truyền thông các chương trình khuyến mãi, ưu đãi sản phẩm dịch vụ trên báo chí, truyền hình và mạng xã hội nhằm đưa thương hiệu KienlongBank đến gần hơn với khách hàng, KienlongBank còn tăng cường truyền thông văn hóa Ngân hàng thông qua Fanpage Chuyện nhà Kiên Long, sản xuất Series "Trà chiều cùng Tổng Giám đốc", triển khai các hoạt động chào mừng 30 năm KienlongBank: "Chiến thần Tiktok - Nhận thưởng siêu bốc", "Cùng nhau vươn xa", Giải chạy Amazing KienlongBank Race 2025, Cuộc thi "Mr & Ms KienlongBank 2025", Series "30 năm tự hào - 30 chuyện tri âm",...

- Công tác xã hội: KienlongBank tiếp tục duy trì các hoạt động xã hội nhằm thể hiện trách nhiệm vì cộng đồng như: Tặng quà Tết; ủng hộ đồng bào bị ảnh hưởng lũ lụt, tài trợ tập vở cho học sinh khó khăn, hỗ trợ bà con xóa nhà tạm nhà dột, ủng hộ xây dựng nhà tình nghĩa...

- Các danh hiệu/giải thưởng đạt được trong năm 2025: Top 50 Doanh nghiệp tăng trưởng xuất sắc nhất Việt Nam, Top 10 Ngân hàng - ESG Việt Nam Xanh 2025 (ESG10) và Top 100 Doanh nghiệp ESG Việt Nam Xanh 2025, Giải thưởng Better Choice Awards, Giải thưởng Nơi làm việc tốt nhất Việt Nam, Giải thưởng từ tổ chức thể quốc tế JCB.

4. Hoạt động kiểm soát nội bộ

Hoạt động kiểm soát nội bộ được KienlongBank thực hiện thường xuyên bằng hình thức trực tiếp và giám sát từ xa để ngăn ngừa, phát hiện sai sót, từ đó nhắc nhở, chấn

chính, khắc phục kịp thời nhằm đảm bảo hoạt động của KienlongBank an toàn, hiệu quả và phát triển bền vững.

5. Công nghệ thông tin (CNTT)

Trong năm 2025, hệ thống CNTT của KienlongBank được vận hành thông suốt, an toàn, thường xuyên được rà soát khắc phục kịp thời các phát sinh, hỗ trợ tốt công tác điều hành và phát triển kinh doanh. KienlongBank tiếp tục đầu tư phát triển hạ tầng, hiện đại hóa hệ thống CNTT: Hoàn thành triển khai AI Kiloba GPT, dự án quản lý yêu cầu thanh toán (PRM), dự án ESG, nâng cấp nhiều tính năng trên App K+, triển khai cập nhật hệ thống nhằm đảm bảo tuân thủ theo Thông tư 17/2024/TT-NHNN; Thông tư 18/2024/TT-NHNN; triển khai đúng tiến độ các dự án KienlongBank Pay, Đề án 06, tuân thủ Thông tư 15/2024/TT-NHNN,...

PHẦN II

KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2026

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2026

1. Dự báo kinh tế vĩ mô năm 2026

Năm 2026 là năm đầu triển khai Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026 - 2030, Chính phủ xác định ưu tiên thúc đẩy tăng trưởng trên cơ sở giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn. Đẩy mạnh xây dựng, hoàn thiện đồng bộ thể chế phát triển, tháo gỡ kịp thời, dứt điểm các điểm nghẽn, nút thắt, khơi thông và giải phóng mọi nguồn lực; nhanh chóng ổn định tổ chức bộ máy, xây dựng nền hành chính tinh, gọn, mạnh, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả. Nâng cao tự chủ chiến lược, đổi mới mô hình phát triển với trọng tâm là xác lập mô hình tăng trưởng mới, lấy khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số làm động lực chính; cơ cấu lại nền kinh tế, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa gắn với tư duy hạch toán hiệu quả trong phát triển đất nước; nâng cao năng suất, chất lượng, khả năng chống chịu và sức cạnh tranh của nền kinh tế...với các chỉ tiêu chủ yếu:

- | | |
|--|---------------------|
| - Tốc độ tăng trưởng kinh tế (GDP) | : Từ 10% trở lên. |
| - GDP bình quân đầu người | : 5.400 – 5.500 USD |
| - Tốc độ tăng chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân | : Khoảng 4,5% |

2. Định hướng ngành ngân hàng năm 2026

NHNN sẽ tiếp tục điều hành chính sách tiền tệ chủ động, linh hoạt, phối hợp chặt chẽ với chính sách tài khóa mở rộng hợp lý, có trọng tâm, trọng điểm và các chính sách vĩ mô khác nhằm kiên định ưu tiên mục tiêu kiểm soát lạm phát năm 2026 bình quân

khoảng 4,5%, góp phần giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, hỗ trợ tăng trưởng kinh tế bền vững. Dự kiến tăng trưởng tín dụng toàn hệ thống khoảng 15%, có điều chỉnh (tăng hoặc giảm) phù hợp với diễn biến, tình hình thực tế. Triển khai đồng bộ các giải pháp về quản lý ngoại hối và quản lý dự trữ ngoại hối nhằm góp phần ổn định thị trường ngoại tệ, hỗ trợ điều hành chính sách tiền tệ (Chỉ thị 01/CT-NHNN của NHNN ngày 09/01/2026).

II. CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2026 VÀ GIẢI PHÁP TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Bám sát các giải pháp điều hành kinh tế, chính sách tiền tệ, tín dụng, hoạt động ngân hàng của Chính phủ và NHNN trong năm 2026, đồng thời khai thác hiệu quả tiềm năng để phát triển, Ban điều hành KienlongBank xây dựng mục tiêu kế hoạch kinh doanh 2026 và các giải pháp thực hiện cụ thể như sau:

1. Các chỉ tiêu kế hoạch hợp nhất năm 2026

Đvt: Tỷ đồng, %

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2025	Kế hoạch năm 2026	Tăng/giảm (+/-) kế hoạch năm 2026 so với thực hiện năm 2025	
			Số tiền	Tỷ lệ (%)
1. Tổng tài sản	103.303	117.125	13.822	13,38
2. Tổng nguồn vốn huy động	91.361	102.498	11.137	12,19
3. Dự nợ cấp tín dụng	71.588	80.178 (*)	8.590	12,00
4. Tỷ lệ nợ xấu (%)	1,57	< 3,0		
5. Lợi nhuận trước thuế	2.322,70	2.600	277	11,94
6. Dự kiến tỷ lệ phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ (%)	60,00	29,50 (**)		

(*) *Kế hoạch tăng trưởng tín dụng: Thực hiện theo tỷ lệ Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cho phép.*

(**) *Kế hoạch phát hành cổ phiếu: Thực hiện theo tỷ lệ được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.*

2. Các giải pháp tổ chức thực hiện

2.1. Về mô hình tổ chức bộ máy, cơ chế quản lý, điều hành

- Tiếp tục hoàn thiện mô hình tổ chức và hệ thống kiểm soát nội bộ để tăng năng lực quản trị, điều hành và quản trị rủi ro nhằm phù hợp hơn với thông lệ tốt nhất về quản trị ngân hàng.

- Nâng cao năng lực quản trị, điều hành, đề cao vai trò của các thành viên độc lập Hội đồng quản trị, đảm bảo tính độc lập trong việc thực hiện quyền, nghĩa vụ theo quy định; tuân thủ quy định pháp luật về tỷ lệ sở hữu cổ phần; khẩn trương có giải pháp xử

lý các trường hợp sở hữu cổ phần vượt mức quy định; chủ động rà soát, xác định các trường hợp tập trung sở hữu cổ phần của một số cổ đông và người có liên quan.

- Hiện đại hóa công nghệ ngân hàng, tiếp tục tăng cường áp dụng tự động hóa trong quy trình xử lý nghiệp vụ và hoạt động quản trị. Hoàn thiện hệ thống báo cáo, tổng hợp, lưu trữ và xử lý dữ liệu, kịp thời cung cấp các số liệu cho công tác hoạch định chiến lược, quản trị và điều hành.

2.2. Về hoạt động kinh doanh

2.2.1. Cấp tín dụng

- Tăng cường tín dụng an toàn, hiệu quả, đúng quy định của pháp luật trên cơ sở đảm bảo quản trị rủi ro thanh khoản và các rủi ro liên quan.

- Hướng tín dụng vào các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, lĩnh vực ưu tiên, các động lực tăng trưởng kinh tế,... theo chủ trương của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Thống đốc NHNN; chú trọng đầu tư tín dụng vào các dự án, công trình trọng điểm khả thi phục vụ phát triển kinh tế - xã hội; kiểm soát chặt chẽ tín dụng đối với lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro.

- Tiếp tục thực hiện các giải pháp tạo điều kiện thuận lợi cho khách hàng (trong đó có doanh nghiệp năng lượng, doanh nghiệp tư nhân) tiếp cận nguồn vốn tín dụng ngân hàng trên cơ sở rà soát, đơn giản hóa thủ tục, hồ sơ cấp tín dụng, tài sản bảo đảm... đi đôi với việc tuân thủ các quy định của pháp luật, không nói lỏng các điều kiện cấp tín dụng để đảm bảo an toàn hoạt động, hạn chế nợ xấu phát sinh. Đa dạng hóa sản phẩm, dịch vụ tín dụng ngân hàng phù hợp, đáp ứng nhu cầu vốn hợp pháp của người dân, doanh nghiệp, hợp tác xã (trong đó có doanh nghiệp thực hiện dự án phát triển giáo dục và đào tạo). Tăng cường áp dụng chuyển đổi số vào quy trình cấp tín dụng, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp tiếp cận vốn tín dụng ngân hàng, đảm bảo chặt chẽ, an toàn.

- Tiếp tục triển khai mạnh mẽ các giải pháp tại Nghị quyết số 68/NQ-TW ngày 04/5/2025 và Kế hoạch hành động của ngành Ngân hàng (ban hành kèm theo Quyết định số 2415/QĐ-NHNN ngày 25/6/2025) về phát triển kinh tế tư nhân, Nghị quyết số 79-NQ/TW ngày 06/01/2026 về phát triển kinh tế nhà nước, trong đó tập trung cải tiến quy định nội bộ, cho vay khách hàng dựa trên phương án sản xuất kinh doanh, phương án mở rộng thị trường đầu ra; cho vay theo chuỗi giá trị, chuỗi cung ứng; cho vay dựa trên dữ liệu thanh toán, dòng tiền; cho vay dựa trên các loại hình tài sản bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật.

- Đẩy mạnh triển khai các chương trình, chính sách tín dụng theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ (như: Chương trình cho vay liên kết sản xuất, chế biến và tiêu thụ sản phẩm lúa gạo chất lượng cao và phát thải thấp vùng đồng bằng sông Cửu Long; Chương trình cho vay nhà ở xã hội theo Nghị quyết số 33/NQ-CP ngày 11/3/2023; Chương trình tín dụng đầu tư hạ tầng điện, giao thông, công nghệ chiến lược theo danh mục dự án do các Bộ cung cấp...).

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hoạt động cấp tín dụng đối với lĩnh vực bất động sản; theo dõi chặt chẽ diễn biến của thị trường bất động sản để xây dựng định hướng cấp tín dụng phù hợp, đảm bảo việc định giá tài sản bảo đảm khách quan, hợp lý; Kiểm soát mức độ tập trung tín dụng và có biện pháp để hạn chế rủi ro, đảm bảo an toàn hoạt động.

- Chủ động triển khai, tăng cường kết nối Ngân hàng - Doanh nghiệp bằng hình thức phù hợp.

- Thực hiện nghiêm các quy định của NHNN về lãi suất. Tiếp tục thực hiện công bố lãi suất cho vay bình quân, chênh lệch lãi suất tiền gửi và cho vay bình quân, lãi suất cho vay các chương trình tín dụng, gói tín dụng và các loại lãi suất cho vay khác (nếu có) trên trang thông tin điện tử của KienlongBank.

- Đẩy mạnh triển khai các nhiệm vụ được giao của ngành Ngân hàng tại các chương trình mục tiêu quốc gia; tích cực triển khai các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch hành động của ngành Ngân hàng thực hiện Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021-2030 và tầm nhìn đến năm 2050; tăng cường quản lý rủi ro về môi trường trong hoạt động cấp tín dụng.

2.2.2. Huy động vốn

- Theo dõi chặt chẽ diễn biến lãi suất/tỷ giá trên thị trường, kịp thời điều chỉnh lãi suất phù hợp, chú trọng phân khúc kỳ hạn trung dài hạn.

- Cân đối nguồn vốn đáp ứng nhu cầu vốn tín dụng cho nền kinh tế.

- Triển khai linh hoạt các chương trình/chính sách thúc đẩy tăng trưởng huy động vốn, tăng cường thu hút nguồn vốn huy động lãi suất thấp để giảm chi phí vốn; phát triển đa dạng các sản phẩm huy động vốn để đáp ứng nhu cầu của khách hàng.

- Tăng cường giao dịch đa dạng các loại nghiệp vụ trong hoạt động liên ngân hàng như giao dịch vốn (MM), ngoại hối (FX), các loại giấy tờ có giá...nhằm mở rộng quan hệ hợp tác với các định chế tài chính để phát triển hoạt động kinh doanh tiền tệ và dự phòng nguồn vốn cho việc phát triển kinh doanh của Ngân hàng.

2.2.3. Xử lý và thu hồi nợ

- Tiếp tục triển khai đồng bộ các giải pháp để kiểm soát và xử lý nợ xấu, nâng cao chất lượng tín dụng, kiểm soát tỷ lệ nợ xấu nội bảng dưới 3,00%/tổng nợ, đồng thời tăng cường quản trị rủi ro và hạn chế phát sinh mới nợ xấu, góp phần bảo đảm an toàn và ổn định hoạt động hệ thống các TCTD.

- Nghiêm túc chấp hành các quy định pháp luật liên quan đến việc đôn đốc, thu hồi nợ; rà soát, cập nhật các quy định nội bộ liên quan, tăng cường rà soát, kiểm tra, kiểm soát nội bộ đối với việc đôn đốc, thu hồi nợ, đảm bảo tuân thủ đúng quy định pháp luật.

2.2.4. Hoạt động kinh doanh dịch vụ

- Triển khai thực hiện nghiêm túc các quy định về hoạt động thanh toán, trong đó tập trung triển khai các giải pháp đảm bảo an toàn, bảo mật trong mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ngân hàng... góp phần ngăn chặn các hành vi gian lận, lừa đảo liên quan đến hoạt động thanh toán, đảm bảo chính chủ khi sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ngân hàng trong thanh toán trực tuyến.

- Xây dựng và phát triển ngân hàng số hoạt động hiệu quả, minh bạch, dựa trên dữ liệu. Triển khai các mô hình ngân hàng số linh hoạt, sáng tạo, bảo đảm cung cấp dịch vụ thuận tiện, hiện đại và an toàn cho khách hàng; đồng thời tuân thủ định hướng, tiêu chuẩn, quy định của pháp luật và của NHNN trong tiến trình chuyển đổi số.

- Tiếp tục tăng cường đầu tư, ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo trong việc: (i) nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng thanh toán; (ii) chủ động phát triển, cung ứng các sản phẩm, dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt (TTKDTM) tiện ích; (iii) tăng cường kết nối với các ngành, lĩnh vực khác để mở rộng hệ sinh thái số, đẩy mạnh cung ứng dịch vụ TTKDTM trong lĩnh vực công, hành chính công.

- Rà soát, hoàn thiện các quy trình, quy định nội bộ đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật và kịp thời tổ chức triển khai các văn bản chỉ đạo của NHNN trong hoạt động thanh toán.

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, hướng dẫn khách hàng sử dụng dịch vụ thanh toán an toàn, tuân thủ quy định của pháp luật; khuyến cáo, cảnh báo khách hàng về các phương thức, thủ đoạn tội phạm, các biện pháp phòng ngừa, đảm bảo an toàn và bảo mật trong hoạt động thanh toán.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả các dịch vụ liên kết nhằm đa dạng hóa sản phẩm dịch vụ, tăng nguồn thu từ dịch vụ phi tín dụng.

2.3. Tăng cường kiểm tra, giám sát, quản trị rủi ro

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, kiểm soát, kiểm toán nội bộ, phát huy mạnh mẽ vai trò, trách nhiệm của Ban kiểm soát, kiểm toán nội bộ và bộ phận thực hiện chức năng kiểm tra, giám sát tuân thủ trong công tác quản trị rủi ro hoạt động nhằm kịp thời phát hiện, cảnh báo, ngăn ngừa rủi ro và xử lý những tồn tại, vi phạm góp phần bảo đảm an toàn, hiệu quả, nâng cao chất lượng hoạt động.

- Rà soát, hoàn thiện các quy trình, quy định nội bộ đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật và kịp thời tổ chức triển khai các văn bản chỉ đạo của NHNN; tăng cường quản lý, giám sát, kiểm soát hoạt động thanh toán qua các hệ thống thanh toán đảm bảo ổn định, an toàn, thông suốt.

2.4. Về công tác nhân sự

Sắp xếp tối ưu hóa mô hình tổ chức, phát huy tối đa năng lực, cải thiện môi trường làm việc, tăng cường năng lực bán hàng, nâng cao thu nhập tương xứng với kết quả năng suất lao động.

2.5. Về công nghệ thông tin (CNTT)

- Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ, giải pháp theo Kế hoạch, Chiến lược về chuyển đổi số, công nghệ thông tin (CNTT) ngành Ngân hàng đến năm 2026, định hướng đến năm 2030.

- Áp dụng những giải pháp, công nghệ tiên tiến và các tiêu chuẩn quốc tế về an ninh, an toàn bảo mật cho hệ thống công nghệ thông tin.

- Phát triển ứng dụng ngân hàng số phục vụ tự động hóa các quy trình nghiệp vụ, kiểm soát rủi ro vận hành.

- Hoàn thành triển khai các dự án CNTT theo kế hoạch.

- Tiếp tục triển khai các giải pháp ứng dụng dữ liệu dân cư theo Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ (Đề án 06) và phối hợp chặt chẽ với các đơn vị thuộc Bộ Công an tổ chức thực hiện Kế hoạch số 01/KHPI-BCA-NHNN.

- Tăng cường truyền thông, nâng cao nhận thức khách hàng trước rủi ro an ninh mạng, hoạt động gian lận, lừa đảo trên không gian mạng; hướng dẫn khách hàng về các kiến thức, kỹ năng sử dụng dịch vụ ngân hàng an toàn, tuân thủ quy định của pháp luật.

2.6. Các hoạt động khác

- Đẩy mạnh hoạt động truyền thông chính sách, đặc biệt là các cơ chế chính sách mới về tiền tệ và hoạt động ngân hàng; tăng cường giới thiệu các sản phẩm, dịch vụ


ngân hàng, nâng cao kiến thức, kỹ năng cho khách hàng nhằm giảm rủi ro trong sử dụng dịch vụ, bảo vệ quyền lợi của người sử dụng sản phẩm dịch vụ.

- Chấp hành nghiêm túc các quy định, chỉ đạo của NHNN về giao nhận, bảo quản, vận chuyển, phân loại, tuyển chọn tiền, đảm bảo an toàn kho quỹ. Tăng cường công tác tự kiểm tra định kỳ, đột xuất việc chấp hành các quy định về an toàn kho quỹ của các chi nhánh, phòng giao dịch trong hệ thống; kịp thời chấn chỉnh, khắc phục những tồn tại và hoàn thiện quy trình, quy định nội bộ.

- Triển khai quyết liệt Kế hoạch hành động quốc gia thực hiện cam kết của Chính phủ Việt Nam về phòng, chống rửa tiền (PCRT), tài trợ khủng bố và tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt.

- Tiếp tục triển khai/giám sát Chiến lược phát triển ngành Ngân hàng Việt nam đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, Chiến lược tài chính toàn diện quốc gia giai đoạn mới (sau khi được ban hành) và các Chương trình, Kế hoạch, Đề án đã ban hành.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động năm 2025 và kế hoạch kinh doanh năm 2026 của Ngân hàng TMCP Kiên Long.

Trân trọng. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VT.



TỔNG GIÁM ĐỐC 


Trần Hồng Minh

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
VỀ HOẠT ĐỘNG NĂM 2025 VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2026**

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng năm 2024 (“Luật các TCTD”) và các văn bản sửa đổi;
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Kiên Long (“KienlongBank/Ngân hàng”).

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát được quy định tại Luật các TCTD, Điều lệ KienlongBank, Ban Kiểm soát (“BKS”) xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 các nội dung như sau:

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BKS NĂM 2025

1. Tổ chức và hoạt động của BKS trong năm 2025

1.1. Cơ cấu tổ chức và nhân sự của BKS

Tính đến ngày 31 tháng 12 năm 2025, BKS nhiệm kỳ 2023 – 2027 có 05 (năm) thành viên:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS
1	Bà Đỗ Thị Tuyết Trinh	Trưởng BKS (Thành viên chuyên trách)	Được ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 bầu từ ngày 27/4/2023
2	Ông Đặng Minh Quân	Thành viên BKS (Thành viên chuyên trách)	Được ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 bầu từ ngày 27/4/2023
3	Bà Hoàng Thị Phụng	Thành viên BKS (Thành viên chuyên trách)	Được ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 bầu từ ngày 26/4/2024
4	Bà Nguyễn Thị Khánh Phương	Thành viên BKS (Thành viên chuyên trách)	Được ĐHĐCĐ bất thường năm 2024 bầu từ ngày 26/10/2024
5	Ông Đào Ngọc Hải	Thành viên BKS (Thành viên chuyên trách)	Được ĐHĐCĐ bất thường năm 2024 bầu từ ngày 26/10/2024

1.2. Tổng kết các phiên họp của BKS

Trong năm 2025, BKS đã tiến hành 06 cuộc họp. Tất cả thành viên Ban kiểm soát tham dự họp đầy đủ, cùng thảo luận, đóng góp ý kiến và biểu quyết thống nhất, triển khai thực hiện: kế hoạch hoạt động của BKS đã được ĐHĐCĐ thông qua; phân công nhiệm vụ của các thành viên BKS; phê duyệt kế hoạch kiểm toán nội bộ; chỉ đạo, giám sát hoạt động kiểm toán nội bộ; tuyển dụng/bổ nhiệm/tái bổ nhiệm và thông qua một số chính sách về nhân sự Phòng Kiểm toán nội bộ; lựa chọn và đề xuất ĐHĐCĐ phê duyệt danh sách tổ chức kiểm toán thực hiện kiểm toán.

Trưởng BKS tham dự đầy đủ các cuộc họp định kỳ/bất thường của Hội đồng quản trị. Bên cạnh đó, Trưởng BKS/thành viên BKS tham dự các buổi họp thông qua Báo cáo kiểm toán, BKS nắm được tình hình hoạt động kinh doanh cũng như công tác kiểm soát rủi ro của các Đơn vị. Từ đó chỉ đạo khắc phục, chỉnh sửa những thiếu sót, tồn tại và tăng cường kiểm toán nội bộ để hạn chế phát sinh sai sót, phòng ngừa rủi ro, đảm bảo an toàn trong hoạt động.

2. Kết quả giám sát hoạt động của BKS

2.1. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS với Hội đồng quản trị, Ban điều hành

Sự phối hợp hoạt động của BKS với Hội đồng quản trị (“HĐQT”), Ban điều hành (“BĐH”) luôn đảm bảo nguyên tắc tuân thủ các quy định của pháp luật, quy định của KienlongBank và vì lợi ích chung của Ngân hàng. BKS được HĐQT, BĐH cung cấp đầy đủ các thông tin, báo cáo, dữ liệu cần thiết để thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo luật định.

Các phiên họp định kỳ/bất thường của HĐQT đều có sự tham dự của Trưởng BKS.

2.2. Giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và điều lệ KienlongBank trong công tác quản trị, điều hành

Năm 2025, BKS đã hoàn thành nhiệm vụ giám sát: (i) việc tuân thủ các quy định pháp luật, Điều lệ KienlongBank trong quản trị, điều hành; (ii) thực thi các định hướng, mục tiêu và chỉ tiêu kinh doanh của KienlongBank đã được ĐHĐCĐ và HĐQT thông qua; (iii) các nhiệm vụ khác theo quy định Pháp luật, Điều lệ KienlongBank và Quy chế tổ chức hoạt động của BKS. Kết quả giám sát và kiểm toán nội bộ cho thấy:

- HĐQT đã thực hiện:

- + Chỉ đạo thực hiện và tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên 2025 và ĐHĐCĐ bất thường năm 2025; Chỉ đạo triển khai nghị quyết ĐHĐCĐ gồm: triển khai việc tăng vốn điều lệ, niêm yết cổ phiếu KienlongBank lên sàn giao dịch chứng khoán Hồ Chí Minh,...

- + Kiện toàn nhân sự lãnh đạo cấp cao, trong đó có việc bổ nhiệm Tổng Giám đốc để tăng cường năng lực quản trị, điều hành kinh doanh của KienlongBank và tuân thủ quy định Pháp luật cũng như quy định nội bộ của KienlongBank.
- + Vai trò giám sát của Quản lý cấp cao đối với Tổng Giám đốc và Ban điều hành được thể hiện rõ nét thông qua: (i) các cuộc họp định kỳ của HĐQT để xem xét các hoạt động của KienlongBank và đưa ra các quyết định kịp thời; (ii) thiết lập và duy trì hoạt động của các ủy ban chuyên môn giúp việc HĐQT trong việc nắm bắt, cung cấp các thông tin trong việc ra quyết định phù hợp với hoạt động kinh doanh của KienlongBank; (iii) tham gia các cuộc họp của BDH, giám sát kết quả hoạt động kinh doanh thông qua báo cáo về chỉ số kinh doanh, báo cáo tài chính và các báo cáo khác theo yêu cầu từ BDH.
- + Chỉ đạo triển khai chiến lược ESG và áp dụng thông lệ tiên tiến Basel III nhằm đảm bảo hoạt động của KienlongBank có sự tăng trưởng bền vững, hiệu quả và ổn định.
- Tổng Giám đốc và BDH đã chủ động, tích cực hiện thực hóa kế hoạch kinh doanh được ĐHĐCĐ và HĐQT thông qua:
 - + Thúc đẩy tăng trưởng tín dụng, chú trọng chất lượng danh mục, tăng cường thu hồi nợ xấu, thực hiện các giải pháp thúc đẩy huy động vốn, đẩy mạnh CASA để tối ưu chi phí vốn;
 - + Triển khai các dự án trọng điểm, các dự án chuyển đổi số toàn diện nhằm nâng cao trải nghiệm khách hàng, đẩy mạnh giao dịch, tối ưu hóa thời gian xử lý công việc cũng như tối ưu chi phí hoạt động;
 - + Rà soát hệ thống mạng lưới hoạt động kinh doanh phù hợp với việc sắp xếp lại địa giới hành chính các địa phương;
 - + Thực hiện các kiến nghị/khuyến nghị/lưu ý của cơ quan quản lý nhà nước/BKS/Kiểm toán nội bộ;
 - + Triển khai hoạt động của các hội đồng trong việc thu thập, hỗ trợ, tư vấn Ban Điều hành đưa ra các quyết định kinh doanh một cách kịp thời và phù hợp;
 - + Rà soát hệ thống văn bản đảm bảo tuân thủ quy định Pháp luật, Điều lệ; đo lường và giám sát các chỉ số đảm bảo giới hạn an toàn trong hoạt động tuân thủ quy định của Ngân hàng Nhà nước và quy định nội bộ của KienlongBank.
- Đối với hệ thống kiểm soát nội bộ, KienlongBank đã thiết lập 3 tuyến bảo vệ độc lập đáp ứng cơ bản các yêu cầu của Thông tư 13/2018/TT-NHNN ngày 18/05/2018 quy định về hệ thống kiểm soát nội bộ của Ngân hàng thương mại, chi nhánh Ngân hàng nước ngoài, bao gồm: (i) đảm bảo có các cơ chế phân cấp, ủy quyền cơ cấu tổ chức, cơ chế vận hành, quy định và quy trình; (ii) Có các chức năng nhận dạng và

kiểm soát rủi ro tại chính các đơn vị kinh doanh và hỗ trợ trực tiếp; (iii) Xây dựng chính sách/quy định nội bộ về QTRR, đo lường, theo dõi rủi ro và tuân thủ quy định pháp luật; (iv) Thiết lập một số đơn vị kiểm tra/ kiểm soát chéo trong một số mảng nghiệp vụ có rủi ro cao/ hoặc có các hệ thống hỗ trợ.

2.3. Giám sát việc thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ

HĐQT đã chỉ đạo Tổng Giám đốc triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/4/2025 của ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 và nghị quyết số 02/NQ-ĐHĐCĐ ngày 15/7/2025 của ĐHĐCĐ phiên họp bất thường năm 2025. Kết quả đạt được như sau:

a) Các nội dung đã hoàn thành theo Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/4/2025:

- Hoàn thành vượt mức một số chỉ tiêu tài chính theo kế hoạch kinh doanh năm 2025 do ĐHĐCĐ giao, cụ thể:

Đơn vị: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025	Tỷ lệ % thực hiện KH 2025
1. Tổng tài sản	102.000	103.303	101,28
2. Nguồn vốn huy động	93.000	91.361	98,24
3. Dự nợ cấp tín dụng	71.000	71.588	100,83
4. Tỷ lệ nợ xấu/dự nợ cấp tín dụng (%)	< 3,00	1,57	
5. Lợi nhuận trước thuế	1.379	2.322,70	168,43

- Hoàn thành việc trích lập các quỹ (quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ, quỹ dự phòng tài chính, quỹ khen thưởng) theo quy định.

- Hoàn thành việc niêm yết cổ phiếu KienlongBank trên Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

- Hoàn thành niêm yết trái phiếu KienlongBank tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

- Hoàn thành một số nội dung đã được ĐHĐCĐ ủy quyền: HĐQT đã thống nhất lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C là công ty kiểm toán báo cáo tài chính, kiểm toán hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ cho năm tài chính 2026 của KienlongBank.

- Thù lao HĐQT và BKS: Được chi trả theo Nghị quyết 01/NQ-ĐHĐCĐ và trong hạn mức ngân sách đã được ĐHĐCĐ phê duyệt. Chi phí hoạt động của BKS thuộc ngân sách hoạt động chung của Ngân hàng và được quản lý theo quy định tài chính của KienlongBank.

b) Các nội dung đã hoàn thành theo Nghị quyết số 02/NQ-ĐHĐCĐ ngày 15/7/2025

Hoàn thành việc tăng vốn điều lệ KienlongBank từ 3.652.818.780.000 đồng lên 5.821.710.040.000 đồng, với hình thức tăng vốn là phát hành cổ phiếu trả cổ tức cho cổ đông hiện hành.

2.4. Giám sát hoạt động kiểm toán nội bộ

BKS thường xuyên giám sát, chỉ đạo hoạt động kiểm toán nội bộ theo đúng quy định tại Thông tư 13/2018/TT-NHNN ngày 18/5/2018 (Thông tư 13) và quy định nội bộ KienlongBank. Hoạt động kiểm toán nội bộ đã góp phần hỗ trợ cho HĐQT, BĐH trong việc hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ, đồng thời chủ động phát hiện, ngăn ngừa và xử lý những sai phạm trong hệ thống, cụ thể:

- Phòng Kiểm toán nội bộ đã thực hiện kiểm toán theo kế hoạch kiểm toán nội bộ năm 2025 đã được BKS phê duyệt.

- Kết quả kiểm toán nội bộ được gửi đầy đủ đến HĐQT, Tổng giám đốc và các đơn vị có liên quan. Đồng thời, Phòng Kiểm toán nội bộ cũng đã tích cực theo dõi, đôn đốc tiến độ khắc phục các khuyến nghị, kiến nghị kiểm toán đối với các Đơn vị được kiểm toán theo các quy định nội bộ KienlongBank.

2.5. Kết quả thẩm định báo cáo tài chính

Trong năm, BKS đã phối hợp với Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C trong việc kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất, báo cáo tài chính riêng lẻ giữa niên độ và báo cáo tài chính năm 2025 của KienlongBank. Kết quả thẩm định của BKS và kiểm toán của Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C :

- Việc ghi chép, lưu trữ chứng từ và lập sổ sách kế toán được thực hiện đúng theo Quyết định số 1913/2005/QĐ-NHNN ngày 30/12/2005 của NHNN.

- Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 của KienlongBank được lập đúng quy định theo Quyết định số 16/2007/QĐ-NHNN ngày 18/4/2007, Thông tư 49/2014/TT-NHNN ngày 31/12/2014, Thông tư số 22/2017/TT-NHNN ngày 29/12/2017 và Thông tư số 27/2021/TT-NHNN ngày 31/12/2021 của NHNN và các chuẩn mực kế toán có liên quan.

- Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của KienlongBank và công ty con tại thời điểm ngày 31/12/2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, chế độ Kế toán Việt Nam áp dụng cho các tổ chức tín dụng do NHNN ban hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Tình hình tài chính đã thể hiện đầy đủ, rõ ràng trong Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 đã được kiểm toán của KienlongBank và đã được công bố trên website Ngân hàng theo đúng quy định hiện hành. Một số chỉ tiêu tài chính quan trọng như sau:

a) Về chỉ tiêu tài chính cơ bản:

ĐVT: Tỷ đồng

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2024	Thực hiện năm 2025	Tăng/Giảm(+/-) năm 2025 so với năm 2024	
				Số dư	Tỷ lệ (%)
1	Vốn điều lệ	3.653	5.821	2.168	59,35
2	Tổng tài sản	92.176	103.303	11.127	12,07
3	Tổng nguồn vốn huy động	82.575	91.361	8.786	10,64
4	Dư nợ cấp tín dụng	61.432	71.588	10.156	16,53
5	Tỷ lệ nợ xấu (%)	1,60	1,57		(0,03)
6	Lợi nhuận trước thuế	1.112,06	2.322,70	1.210,64	108,86

b) Các chỉ số an toàn tính đến ngày 31/12/2025:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện Năm 2025	Quy định của NHNN
1	Tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu	%	14,38	$\geq 8,00$
2	Tỷ lệ dự trữ thanh khoản	%	26,80	$\geq 10,00$
3	Tỷ lệ tổng mức đầu tư, góp vốn mua cổ phần so với Vốn điều lệ và quỹ dự trữ bổ sung Vốn điều lệ	%	8,29	$\leq 40,00$
4	Số lượng TCTD KienlongBank mua cổ phần	Số lượng	-	≤ 2 TCTD mà TCTD đầu tư, góp vốn mua cổ phần
5	Tỷ lệ nguồn vốn ngắn hạn cho vay trung dài hạn	%	14,22	$\leq 30,00$
6	Tỷ lệ dư nợ cho vay so với tổng tiền gửi	%	78,13	$\leq 85,00$

2.6. Các hoạt động giám sát khác

BKS đã thực hiện đầy đủ các hoạt động giám sát khác theo yêu cầu của Pháp luật và Điều lệ KienlongBank:

- Việc lập danh sách, lưu trữ và cập nhật danh sách cổ đông sáng lập, cổ đông lớn và người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng giám đốc của KienlongBank, cổ đông sở hữu từ 01% vốn điều lệ trở lên được BKS thực hiện định kỳ và lưu trữ đầy đủ theo quy định.

- BKS thực hiện giám sát chấp hành quy định tại Chương VII của Luật các TCTD về hạn chế để đảm bảo an toàn trong hoạt động TCTD. KienlongBank tuân thủ các quy định về chỉ tiêu giới hạn an toàn theo quy định của pháp luật.

- Năm 2025, KienlongBank hoàn thành việc phân phối lợi nhuận, chia cổ tức theo đúng nguyên tắc đã được ĐHĐCĐ phê duyệt và ý kiến chấp thuận của NHNN.

- Giám sát việc thực hiện các hợp đồng, giao dịch với các bên liên quan, bao gồm: Công ty TNHH MTV quản lý và khai thác tài sản Ngân hàng TMCP Kiên Long; giao dịch với thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng giám đốc, Phó Tổng Giám đốc và người liên quan.

2.7. Các vấn đề cần lưu ý trong công tác quản trị, điều hành

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, BKS lưu ý Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc một số vấn đề:

- Về hoạt động cấp tín dụng: Hoạt động cấp tín dụng trong năm tài chính 2025 cơ bản tuân thủ quy định của pháp luật và quy định nội bộ của KienlongBank, đã tăng trưởng trong hạn mức cho phép của NHNN và vượt chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh được ĐHĐCĐ thông qua. Tuy nhiên, trong quá trình triển khai hoạt động kinh doanh còn tồn tại một số sai sót/hạn chế trong công tác vận hành. Do đó, trong năm 2026, công tác quản trị, điều hành cần tăng cường công tác kiểm soát rủi ro và nâng cao tính tuân thủ quy định nội bộ và của pháp luật đối với hoạt động cấp tín dụng nhằm giảm thiểu, hạn chế rủi ro ngay từ tuyến bảo vệ thứ nhất; Kịp thời khắc phục đầy đủ các vấn đề tồn tại theo các kiến nghị của Kiểm toán nội bộ, BKS, cơ quan thanh tra NHNN...

- Về kiện toàn hệ thống văn bản quy định nội bộ: một số văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về hoạt động ngân hàng sẽ chính thức có hiệu lực trong năm 2026 và có tác động toàn diện đến hoạt động của các ngân hàng thương mại. KienlongBank cần chủ động cập nhật, rà soát, điều chỉnh hệ thống văn bản nội bộ đảm bảo tính kịp thời và tính tuân thủ. Đồng thời, Ngân hàng cũng cần chủ động đánh giá tác động của thay đổi trong quy định pháp luật đến khẩu vị rủi ro và hoạt động kinh doanh để chỉ đạo, định hướng phù hợp trong công tác quản trị và điều hành.

- Các nội dung khác: (i) Tăng cường công tác quản trị rủi ro tập trung, phân loại nợ, trích lập và sử dụng dự phòng rủi ro; (ii) Đối với Công nghệ thông tin: tiếp tục tăng cường công tác quản trị, giám sát hoạt động công nghệ thông tin; đảm bảo hệ thống công nghệ thông tin hoạt động ổn định, an toàn và đáp ứng yêu cầu phát triển; đẩy nhanh công tác chuyển đổi số để bắt nhịp với thị trường và gia tăng hiệu quả hoạt động kinh doanh. Đồng thời, cần chú trọng công tác an toàn, bảo mật thông tin, an ninh mạng; tăng cường kiểm soát việc triển khai các dự án công nghệ và quản lý hoạt động thuê ngoài dịch vụ công nghệ thông tin; (iii) Tiếp tục rà soát, hoàn thiện quy trình vận hành và kiểm soát nội bộ trong hoạt động thanh toán nhằm đảm bảo xử lý giao dịch an toàn

thông suốt. Đồng thời, tăng cường các biện pháp kiểm soát rủi ro vận hành, nâng cao hiệu quả đối soát, xử lý sai sót và đảm bảo tuân thủ các quy định của cơ quan quản lý; (iv) Trước bối cảnh nền kinh tế còn nhiều biến động, cần chủ động xây dựng các biện pháp dự phòng tài chính nhằm đảm bảo hoạt động an toàn, hiệu quả; Đồng thời tiếp tục gia tăng nguồn thu ngoài lãi, đặc biệt là thu nhập từ hoạt động dịch vụ.

II. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BKS NĂM 2026

Căn cứ định hướng phát triển kinh doanh của KienlongBank, BKS xác định trọng tâm kế hoạch hoạt động trong năm 2026 như sau:

1. Tăng cường và nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật, điều lệ KienlongBank trong hoạt động quản trị, điều hành và thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ.

2. Kiểm tra hoạt động tài chính, giám sát việc chấp hành chế độ kế toán, phân phối thu nhập, sử dụng các quỹ; giám sát các chỉ số tài chính, các tỷ lệ an toàn trong hoạt động của KienlongBank.

3. Nâng cao hiệu quả hoạt động kiểm toán nội bộ và công tác giám sát cấp cao đối với kiểm toán nội bộ theo quy định tại Thông tư 83/2025/TT-NHNN (sau đây gọi là “Thông tư 83”) ngày 31/12/2025 của NHNN (có hiệu lực từ ngày 01/07/2026) và quy định nội bộ của KienlongBank, cụ thể: (i) Tăng cường giám sát công tác kiểm toán nội bộ theo kế hoạch kiểm toán năm 2026 đã được phê duyệt và định hướng xây dựng kế hoạch kiểm toán năm 2027; (ii) Rà soát, điều chỉnh hệ thống văn bản nội bộ liên quan đến hoạt động của BKS và kiểm toán nội bộ đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật, hiệu quả với hoạt động thực tế; (iii) Tổ chức tập huấn, đào tạo nội bộ và tiếp tục cải tiến phương pháp kiểm toán đảm bảo phù hợp với mô hình hoạt động của KienlongBank và yêu cầu của Thông tư 13, Thông tư 83. Ngoài ra, tăng cường khuyến khích, hỗ trợ CBNV hoàn thành các chứng chỉ nghiệp vụ liên quan, cũng như thu hút tuyển dụng nhân sự có năng lực nghiệp vụ ở trong và ngoài ngân hàng.

4. Thẩm định báo cáo tài chính bán niên và báo cáo tài chính năm.

5. Lập, lưu giữ và cập nhật danh sách cổ đông sáng lập, cổ đông lớn và người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng giám đốc của KienlongBank, cổ đông sở hữu từ 01% vốn điều lệ trở lên theo quy định pháp luật.

6. Thực hiện các chức năng, nhiệm vụ khác của BKS theo quy định của NHNN, điều lệ và quy định nội bộ của KienlongBank.

III. KIẾN NGHỊ CỦA BKS

Căn cứ Điều lệ KienlongBank, quy chế tổ chức và hoạt động của BKS và định hướng kinh doanh năm 2026, BKS kiến nghị HĐQT, Tổng giám đốc một số vấn đề về hoạt động của KienlongBank như sau:



1. Tuân thủ chặt chẽ các quy định của pháp luật, điều lệ và quy định nội bộ KienlongBank trong công tác quản trị, điều hành; phát triển hoạt động kinh doanh an toàn, bền vững theo các định hướng của Chính phủ và NHNN.

2. Thường xuyên rà soát, hoàn thiện và hiệu chỉnh kịp thời hệ thống quy chế, quy định, quy trình nội bộ cho phù hợp với quy định pháp luật hiện hành và tình hình kinh doanh thực tế.

3. Tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động hệ thống kiểm soát nội bộ của KienlongBank theo các thông lệ quốc tế như Basel 3 và yêu cầu của Thông tư 83/2025/TT-NHNN ngày 31/12/2025 và các quy định khác của NHNN. Tăng cường năng lực quản trị rủi ro đối với các rủi ro trọng yếu, trong đó cần lưu ý thường xuyên rà soát, hoàn thiện các quy định, chiến lược quản lý rủi ro, đặc biệt bao gồm rủi ro tín dụng và rủi ro tập trung theo yêu cầu của Thông tư 83 và quy định pháp luật, quy định nội bộ KienlongBank và tình hình kinh tế vĩ mô nhằm nhận diện, cảnh báo sớm các rủi ro tiềm ẩn có nguy cơ tác động tiêu cực đến hoạt động của KienlongBank.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026 của BKS.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Hội đồng quản trị;
- Lưu: Ban Kiểm soát.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN



Đỗ Thị Tuyết Trinh

SIANG *

NGÂN HÀNG TMCP
KIÊN LONG

Số: 01/TTr-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Rạch Giá, ngày 01 tháng 4 năm 2026

TỜ TRÌNH
Báo cáo kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 07/6/2020;
- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 18/01/2024;
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Kiên Long.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua Báo cáo kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất Ngân hàng TMCP Kiên Long năm 2025.

Báo cáo kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất Ngân hàng TMCP Kiên Long năm 2025 đã được in trong Báo cáo thường niên năm 2025 và công bố trên trang thông tin điện tử của Ngân hàng TMCP Kiên Long.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu VP.HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT



Trần Ngọc Minh

Số: 02 /TTr-HĐQT

Rạch Giá, ngày 01 tháng 4 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v: Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật các Tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 18/01/2024;
- Căn cứ Nghị định số 135/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 về chế độ tài chính đối với tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả đầu tư vốn Nhà nước tại tổ chức tín dụng do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và tổ chức tín dụng có vốn Nhà nước;

- Căn cứ Báo cáo tài chính hợp nhất và riêng lẻ năm 2025 của Ngân hàng TMCP Kiên Long đã được kiểm toán độc lập bởi Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C.

Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Kiên Long kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025, như sau:

ĐVT: đồng

STT	Chỉ tiêu	Hợp nhất	Riêng lẻ	Ghi chú
1	Lợi nhuận trước thuế	2.322.695.676.452	2.311.692.879.478	
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp	466.517.826.340	464.317.009.755	
3	Lợi nhuận sau thuế	1.856.177.850.112	1.847.375.869.723	(1)-(2)
4	Trích lập các quỹ	352.673.791.521	351.001.415.247	(a)+(b)
a	Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ (*)	185.617.785.011	184.737.586.972	(3) x 10%
b	Quỹ dự phòng tài chính (*)	167.056.006.510	166.263.828.275	[(3)-(4.a)]x10%
5	Lợi nhuận còn lại sau khi trích các quỹ	1.503.504.058.591	1.496.374.454.476	(3)-(4)
6	Lợi nhuận còn lại của các năm trước	21.481.520.000	21.481.520.000	
7	Lợi nhuận còn lại lũy kế	1.524.985.578.591	1.517.855.974.476	(5) + (6)
8	Quỹ dự trữ bổ sung VĐL đến 31/12/2025	217.719.146.719	209.229.214.482	
9	LN còn lại và Quỹ dự trữ BS VĐL 2025	1.742.704.725.310	1.727.085.188.958	(7) + (8)
10	Sử dụng để thực hiện tăng vốn điều lệ (**)	1.706.193.050.000	1.706.193.050.000	Sử dụng nguồn (9)
11	Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	578.370.526	578.370.526	Không bao gồm Cổ phiếu quỹ
12	Vốn điều lệ	5.821.705.260.000	5.821.705.260.000	
13	Tỷ lệ phát hành cổ phiếu để tăng VĐL (***)		29,50%	(10)/(11)/10.000
14	Quỹ dự trữ BS VĐL 2025 còn lại sau khi chia cổ tức	8.489.932.237	0	
15	Lợi nhuận còn lại lũy kế	28.021.743.073	20.892.138.958	

(*): Là các Quỹ bắt buộc phải trích từ Lợi nhuận sau thuế theo quy định của Pháp luật hiện hành.

(**): Trong đó sử dụng từ quỹ dự trữ bổ sung VDL là 209.229.214.482 đồng và nguồn từ Lợi nhuận còn lại là 1.496.963.835.518 đồng.

(***): Chỉ thực hiện sau khi ĐHĐCĐ thông qua Phương án tăng vốn điều lệ.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VP. HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ *ph*
CHỦ TỊCH



Trần Ngọc Minh

Số: 03/TTr-HĐQT

Rạch Giá, ngày 01 tháng 4 năm 2026

TỜ TRÌNH

**V/v Phương án tăng vốn điều lệ thông qua phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ
phần từ nguồn vốn chủ sở hữu cho cổ đông hiện hữu**

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật Các tổ chức Tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 18/01/2024;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 và Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và Luật số 56/2025/QH15 ngày 29/11/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính;
- Căn cứ Thông tư số 50/2018/TT-NHNN ngày 31/12/2018 và Thông tư số 22/2025/TT-NHNN ngày 28/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2018/TT-NHNN ngày 31/12/2018 quy định về hồ sơ, trình tự, thủ tục chấp thuận một số nội dung thay đổi của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài;
- Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-NHNN ngày 15/11/2019 quy định các giới hạn, tỷ lệ đảm bảo an toàn trong hoạt động của ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, Thông tư số 41/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 quy định về tỷ lệ an toàn vốn đối với ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Căn cứ Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 và Thông tư số 115/2025/TT-BTC ngày 15/12/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 118/2020/TT-BTC về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Kiên Long (KienlongBank);
- Căn cứ kế hoạch kinh doanh của Ngân hàng TMCP Kiên Long năm 2026.



ph

Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Kiên Long (KienlongBank) kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua Phương án tăng vốn điều lệ, cụ thể như sau:

1. Thông qua Phương án tăng vốn điều lệ KienlongBank năm 2026:

a. Vốn điều lệ tại thời điểm 31/12/2025: 5.821.705.260.000 đồng (Năm nghìn tám trăm hai mươi một tỷ bảy trăm lẻ năm triệu hai trăm sáu mươi nghìn đồng).

b. Tổng mức vốn điều lệ dự kiến tăng thêm tối đa: 1.706.193.050.000 đồng (Một nghìn bảy trăm lẻ sáu tỷ một trăm chín mươi ba triệu không trăm năm mươi nghìn đồng), thông qua phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu tại thời điểm 31/12/2025 cho cổ đông hiện hữu, tương đương với tỷ lệ tối đa 29,50%. Nguồn vốn chủ sở hữu sử dụng để tăng vốn cổ phần nêu trên gồm:

- Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ: 209.229.214.482 đồng.

- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối: 1.496.963.835.518 đồng.

c. Vốn điều lệ dự kiến sau khi hoàn thành tăng vốn tối đa là 7.527.898.310.000 đồng (Bảy nghìn năm trăm hai mươi bảy tỷ tám trăm chín mươi tám triệu ba trăm mười nghìn đồng).

2. Thông qua việc đăng ký lưu ký chứng khoán và đăng ký giao dịch chứng khoán bổ sung toàn bộ cổ phiếu phát hành thêm tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và Sở giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh (HOSE).

3. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền và giao nhiệm vụ cho Hội đồng quản trị thực hiện các công việc sau đây:

a. Xem xét, sửa đổi, quyết định Phương án phát hành, thời điểm phát hành cổ phiếu phù hợp với thực tế và hướng dẫn của cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền.

b. Thực hiện các thủ tục cần thiết để đăng ký phát hành cổ phiếu với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và giải trình (nếu có).

c. Quyết định việc sửa đổi, bổ sung hồ sơ đăng ký lưu ký và đăng ký giao dịch chứng khoán bổ sung theo hướng dẫn của cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền.

d. Xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn.

e. Bổ sung hoặc sửa đổi Phương án tăng vốn điều lệ, phương án phát hành theo yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước hoặc cho mục đích tuân thủ các quy định pháp luật có liên quan (nếu có).

f. Lựa chọn thời điểm thích hợp để chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền và triển khai phân phối cổ phiếu.

g. Tiến hành các thủ tục cần thiết để đăng ký lưu ký toàn bộ số cổ phiếu sau khi phát hành.

h. Sửa đổi các điều khoản liên quan đến vốn điều lệ, cổ phần, cổ phiếu trong Điều lệ của KienlongBank sau khi hoàn tất đợt phát hành theo kết quả thực tế của đợt phát hành.

i. Thực hiện các thủ tục đăng ký điều chỉnh giấy phép hoạt động và Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp sau khi hoàn tất đợt phát hành.

j. Thực hiện các thủ tục công bố thông tin theo quy định pháp luật.

k. Lựa chọn đơn vị Tư vấn phát hành (nếu có).

l. Các công việc khác có liên quan.

m. Hội đồng quản trị được ủy quyền lại cho tổ chức, cá nhân liên quan khác thực hiện các công việc được ủy quyền nêu trên.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua.

Trân trọng! *[Signature]*

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu VP.HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ *th*

CHỦ TỊCH HĐQT



Trần Ngọc Minh





PHỤ LỤC 01 - PHƯƠNG ÁN TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ THÔNG QUA PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU ĐỂ TĂNG VỐN CỔ PHẦN TỪ NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU CHO CỔ ĐÔNG HIỆN HỮU

(Đính kèm Tờ trình số: 03 /TTr-HĐQT ngày 04 tháng 4 năm 2026 của Hội đồng quản trị tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026)

I. SỰ CẦN THIẾT PHẢI TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ:

- Nhằm nâng cao năng lực tài chính, năng lực hoạt động và tăng khả năng cạnh tranh của KienlongBank.
- Nhằm nâng cao khả năng quản trị rủi ro, tuân thủ và đáp ứng tốt các chỉ tiêu đảm bảo an toàn trong hoạt động của KienlongBank.
- Bổ sung nguồn vốn hoạt động kinh doanh sinh lời cho KienlongBank, đáp ứng nhu cầu vay vốn của khách hàng.
- Bổ sung nguồn vốn để đầu tư tài sản cố định, hệ thống công nghệ thông tin, trang bị cơ sở vật chất, kiện toàn và phát triển mạng lưới hoạt động của KienlongBank.

II. KẾ HOẠCH TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ:

1. Tổng quan phương án tăng vốn điều lệ:

a. Vốn điều lệ tại thời điểm lập phương án tăng vốn điều lệ là 5.821.705.260.000 đồng, tương đương 582.170.526 cổ phần phổ thông với mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần.

- Tên cổ phiếu : Cổ phiếu Ngân hàng TMCP Kiên Long
- Mã chứng khoán : KLB
- Loại cổ phiếu : Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phiếu
- Vốn điều lệ tại thời điểm 31/12/2025 : 5.821.705.260.000 đồng
- Vốn điều lệ tại thời điểm lập phương án : 5.821.705.260.000 đồng
- Số lượng cổ phiếu đã phát hành : 582.170.526 cổ phiếu

Trong đó:

- Số lượng cổ phiếu quỹ : 3.800.000 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành : 578.370.526 cổ phiếu

b. Tổng mức vốn điều lệ dự kiến tăng thêm tối đa là 1.706.193.050.000 đồng, tương đương với 167.727.453 cổ phần phổ thông với mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần. Các nguồn vốn sử dụng cho đợt tăng vốn điều lệ năm 2026:

Nguồn để tăng vốn	Số tiền theo báo cáo tài chính (đồng)
- Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ (*)	209.229.214.482



- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối (**)	1.496.963.835.518
Tổng cộng	1.706.193.050.000

Ghi chú:

(*) Theo báo cáo tài chính riêng lẻ đã kiểm toán năm 2025.

(**) Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối theo báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm 2025 sau khi đã trích lập các quỹ.

c. Vốn điều lệ dự kiến sau khi hoàn tất phương án tăng vốn điều lệ năm 2026: Tối đa 7.527.898.310.000 đồng (Bảy nghìn năm trăm hai mươi bảy tỷ tám trăm chín mươi tám triệu ba trăm mười nghìn đồng), tương đương 752.789.831 cổ phần phổ thông với mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần.

2. Nội dung triển khai tăng vốn điều lệ:

a. Tổ chức phát hành: Ngân hàng Thương mại cổ phần Kiên Long.

b. Mã chứng khoán: KLB.

c. Loại cổ phiếu phát hành: Cổ phiếu phổ thông.

d. Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu.

e. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: Tối đa 170.619.305 cổ phiếu.

f. Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: Tối đa 1.706.193.050.000 đồng.

g. Thời gian dự kiến phát hành: Do HĐQT quyết định sau khi ĐHĐCĐ thông qua. Thời gian dự kiến hoàn thành trong năm 2026.

h. Hình thức tăng vốn: Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu từ nguồn vốn chủ sở hữu.

i. Tỷ lệ phát hành: 29,50%.

j. Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền (Cổ phiếu quỹ không được thực hiện quyền nhận cổ tức).

k. Nguồn thực hiện: Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối và Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ thời điểm 31/12/2025 theo Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán sau khi trích lập các quỹ theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và pháp luật.

l. Tỷ lệ thực hiện quyền cho cổ đông hiện hữu: Tỷ lệ 100:29,50 tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu sẽ được nhận thêm 29,50 cổ phiếu mới.

m. Xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh: Cổ phiếu phát hành trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn (nếu có) sẽ bị hủy.

Ví dụ: *Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, Cổ đông A sở hữu 1.820 cổ phiếu tại ngày chốt danh sách cổ đông. Với tỷ lệ thực hiện quyền 100:29,50, cổ đông A được nhận thêm tương ứng $1.820 \times 29,50\% = 536,90$ cổ phiếu mới.*

Theo nguyên tắc trên, cổ đông A sẽ được nhận thêm 536 cổ phiếu mới, phần cổ phiếu lẻ dưới 01 đơn vị sẽ bị hủy bỏ (0,90 cổ phiếu).

n. Quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu không được phép chuyển nhượng.

o. Cổ phiếu phát hành để trả cổ tức không bị hạn chế chuyển nhượng.

3. Thông tin về quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ, thặng dư vốn cổ phần, lợi nhuận sau thuế chưa phân phối và các quỹ khác được xác định theo Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán bởi kiểm toán độc lập:

- Báo cáo tài chính riêng lẻ năm 2025 của KienlongBank đã được kiểm toán:

Đvt: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Tại thời điểm 31/12/2025	Trích lập quỹ, chia cổ tức từ LN năm 2025	Sau khi thực hiện trích lập các quỹ
1	Vốn điều lệ	5.821.705		5.821.705
2	Cổ phiếu quỹ	(34.200)	-	(34.200)
3	Các quỹ của TCTD	726.382	351.002	1.077.384
3.1	<i>Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ</i>	209.230	184.738	393.968
3.2	<i>Quỹ dự phòng tài chính</i>	517.149	166.264	683.413
3.3	<i>Quỹ khác</i>	3	-	3
	<i>Quỹ khen thưởng</i>			-
4	Lợi nhuận chưa phân phối	1.868.860		1.517.858
	Tổng cộng	8.382.747		8.382.747

- Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 của KienlongBank đã được kiểm toán:

Đvt: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Tại thời điểm 31/12/2025	Trích lập quỹ, chia cổ tức từ LN năm 2025	Sau khi thực hiện trích lập các quỹ
1	Vốn điều lệ	5.821.705		5.821.705
2	Cổ phiếu quỹ	(34.200)		(34.200)
3	Các quỹ của TCTD	751.338	352.674	1.104.012

3.1	Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ	217.720	185.618	403.338
3.2	Quỹ dự phòng tài chính	533.615	167.056	700.671
3.3	Quỹ khác	3	-	3
4	Lợi nhuận chưa phân phối	1.877.660		1.524.986
	Tổng cộng	8.416.503		8.416.503

Theo báo cáo tài chính riêng lẻ năm 2025 của KienlongBank đã được kiểm toán, quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ của Ngân hàng là 209.230 triệu đồng.

Theo báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 của KienlongBank đã được kiểm toán, lợi nhuận chưa phân phối đến ngày 31/12/2025 là 1.877.660 triệu đồng, sau khi thực hiện trích các quỹ số tiền 352.674 triệu đồng (trích quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ là 185.618 triệu đồng và trích quỹ dự phòng tài chính là 167.056 triệu đồng) thì số tiền còn lại là 1.524.986 triệu đồng.

Do đó, KienlongBank hoàn toàn có đủ nguồn vốn chủ sở hữu từ lợi nhuận chưa phân phối để thực hiện việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu như nội dung tại Mục 2 của Phương án tăng vốn này.

4. Kế hoạch chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu: KienlongBank không có kế hoạch chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu.

5. Danh sách cổ đông và tỷ lệ sở hữu cổ phần của cổ đông có tỷ lệ sở hữu từ 5% trở lên so với vốn có phần có quyền biểu quyết và so với vốn điều lệ thời điểm hiện tại và dự kiến sau khi tăng vốn: Phụ lục 02 đính kèm.

6. Danh sách cổ đông và người có liên quan có tỷ lệ sở hữu cổ phần từ 15% trở lên so với vốn điều lệ thời điểm hiện tại và dự kiến sau khi tăng vốn: Phụ lục 02 đính kèm.

7. Thông tin về tổng mức sở hữu cổ phần của Nhà đầu tư nước ngoài thời điểm hiện tại và dự kiến sau khi tăng vốn điều lệ: Phụ lục 02 đính kèm.

8. Đăng ký lưu ký và đăng ký giao dịch bổ sung cổ phiếu phát hành thêm:

KienlongBank sẽ thực hiện đăng ký bổ sung toàn bộ số lượng cổ phiếu được phát hành thêm với Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch bổ sung toàn bộ số lượng cổ phiếu được phát hành thêm với Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh (HOSE).

9. Công bố thông tin

KienlongBank thực hiện công bố thông tin theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền (nếu có).

III. KẾ HOẠCH SỬ DỤNG VỐN ĐIỀU LỆ TĂNG THÊM:

Vốn điều lệ tăng thêm trong năm 2026 là 1.706.193.050.000 đồng (Một nghìn bảy trăm lẻ sáu tỷ một trăm chín mươi ba triệu không trăm năm mươi nghìn đồng). Trong đó, số tiền thu được từ việc chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu dự kiến được sử dụng như sau:

Phương án sử dụng vốn	Số tiền dự kiến (đồng)	Thời gian dự kiến giải ngân
Bổ sung nguồn vốn hoạt động kinh doanh sinh lời cho KienlongBank, đáp ứng nhu cầu vay vốn của khách hàng	1.656.193.050.000	Năm 2026-2027
Bổ sung nguồn vốn để đầu tư tài sản cố định, hệ thống công nghệ thông tin, trang bị cơ sở vật chất, kiện toàn và phát triển mạng lưới hoạt động của KienlongBank	50.000.000.000	
Tổng cộng	1.706.193.050.000	

Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị chủ động điều chỉnh, phân bổ sử dụng nguồn vốn cho các hoạt động trên tùy thuộc vào tình hình thực tế và các cơ hội của thị trường đảm bảo phù hợp với kế hoạch phát triển chung của Ngân hàng.

IV. HIỆU QUẢ KINH DOANH TRÊN CƠ SỞ MỨC VỐN ĐIỀU LỆ MỚI:

Đvt: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2025	Kế hoạch năm 2026		
		Số dư	Tăng/giảm (+/-) so với thực hiện năm 2025	
			Số tiền	Tỷ lệ (%)
1. Vốn điều lệ	5.822	7.528	1.706	29,31
2. Tổng tài sản hợp nhất	103.303	117.125	13.822	13,38
3. Tổng nguồn vốn huy động hợp nhất	91.361	102.498	11.137	12,19
4. Dư nợ cấp tín dụng	71.588	80.178 (*)	8.590	12,00
5. Tỷ lệ nợ xấu (%)	1,57	< 3,00		
6. Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	2.323	2.600	277	11,94
7. Tỷ lệ phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu (%)	60,00	29,50 (**)		
8. Thuế thu nhập doanh nghiệp	467	520	53	11,46



Handwritten signature

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2025	Kế hoạch năm 2026		
		Số dư	Tăng/giảm (+/-) so với thực hiện năm 2025	
			Số tiền	Tỷ lệ (%)
9. Lợi nhuận sau thuế	1.856	2.080	304	12,06
10. Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu bình quân (ROE) (%)	24,71	22,02		
11. Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản bình quân (ROA) (%)	1,90	1,89		

(*) *Kế hoạch tăng trưởng tín dụng: Thực hiện theo tỷ lệ Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cho phép.*

(**) *Kế hoạch phát hành cổ phiếu: Thực hiện theo phê duyệt của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.*

Sau khi tăng vốn điều lệ KienlongBank sẽ tiếp tục tuân thủ chặt chẽ các giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn hoạt động theo quy định hiện hành của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.



PHỤ LỤC 02

Đính kèm Tờ trình số: 03 /TTr-HĐQT ngày 01 tháng 4 năm 2026 của Hội đồng quản trị tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026)

1. Danh sách cổ đông và tỷ lệ sở hữu cổ phần của cổ đông có tỷ lệ sở hữu từ 5% trở lên so với vốn cổ phần có quyền biểu quyết và so với vốn điều lệ thời điểm hiện tại và dự kiến sau khi tăng vốn:

Stt	Tên cổ đông	CMND/ CCCD/ Giấy ĐKDN	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Người đại diện theo pháp luật				Thời điểm hiện tại			Sau khi tăng vốn		
						Họ tên	CMND/ CCCD/ Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Số cổ phần sở hữu (cổ phiếu)	Tỷ lệ sở hữu so với vốn cổ phần có quyền biểu quyết (%)	Tỷ lệ sở hữu so với vốn điều lệ (%)	Số cổ phần sở hữu (cổ phiếu)	Tỷ lệ sở hữu so với vốn cổ phần có quyền biểu quyết (%)	Tỷ lệ sở hữu so với vốn điều lệ (%)
1	Không có														

2. Danh sách cổ đông và người có liên quan có tỷ lệ sở hữu cổ phần từ 15% trở lên so với vốn điều lệ thời điểm hiện tại và dự kiến sau khi tăng vốn:

Stt	Tên cổ đông/Tên cá nhân là người có liên quan/Tên tổ chức là người có liên quan	CMND/ CCCD/ Giấy ĐKDN	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Người đại diện theo pháp luật				Thời điểm hiện tại			Sau khi tăng vốn		
						Họ tên	CMND/ CCCD/ Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Số cổ phần sở hữu (cổ phiếu)	Tỷ lệ sở hữu so với vốn cổ phần có quyền biểu quyết (%)	Tỷ lệ sở hữu so với vốn điều lệ (%)	Số cổ phần sở hữu (cổ phiếu)	Tỷ lệ sở hữu so với vốn cổ phần có quyền biểu quyết (%)	Tỷ lệ sở hữu so với vốn điều lệ (%)
1	Không có														

3. Thông tin về tổng mức sở hữu cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài thời điểm hiện tại và dự kiến sau khi tăng vốn:

Stt	Tên cổ đông	Thời điểm hiện tại			Sau khi tăng vốn		
		Số cổ phần sở hữu (cổ phiếu)	Tỷ lệ sở hữu so với vốn cổ phần có quyền biểu quyết (%)	Tỷ lệ sở hữu so với vốn điều lệ (%)	Số cổ phần sở hữu (cổ phiếu)	Tỷ lệ sở hữu so với vốn cổ phần có quyền biểu quyết (%)	Tỷ lệ sở hữu so với vốn điều lệ (%)
1	Cổ đông nước ngoài	9.281.840	1,60	1,59	12.019.983	1,60	1,60

Ghi chú:

- Tổng số lượng cổ phần hiện tại : 582.170.526 cổ phiếu.
- Số lượng cổ phần có quyền biểu quyết hiện tại : 578.370.526 cổ phiếu.
- Tổng số lượng cổ phần dự kiến sau khi tăng vốn : 752.789.831 cổ phiếu.
- Số lượng cổ phần có quyền biểu quyết sau khi tăng vốn : 748.989.831 cổ phiếu.

**NGÂN HÀNG TMCP
KIÊN LONG**

Số: 04 /Tr-HĐQT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Rạch Giá, ngày 04 tháng 4 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v: Niêm yết các trái phiếu KienlongBank phát hành ra công chúng

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 (“Luật Chứng Khoán”);
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán (“Nghị Định 155”);
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Kiên Long.

Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Kiên Long (“KienlongBank”) kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc niêm yết các trái phiếu như sau:

1. Quy định pháp luật về việc niêm yết trái phiếu tại Sở giao dịch chứng khoán

(i) Theo điểm 1 khoản 3 Điều 15 Luật Chứng Khoán: Điều kiện chào bán trái phiếu ra công chúng bao gồm: “Tổ chức phát hành có cam kết và phải thực hiện niêm yết trái phiếu trên hệ thống giao dịch chứng khoán sau khi kết thúc đợt chào bán”.

(ii) Theo khoản 2 Điều 29 Luật Chứng Khoán: “Tổ chức phát hành đã thực hiện chào bán chứng khoán ra công chúng phải hoàn thiện hồ sơ đăng ký niêm yết hoặc đăng ký giao dịch chứng khoán trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày kết thúc đợt chào bán”.

(iii) Theo khoản 1 Mục V Mẫu số 28 (Giấy đăng ký niêm yết chứng khoán) thuộc Phụ lục ban hành kèm theo Nghị Định 155, Hồ sơ kèm theo Giấy đăng ký niêm yết chứng khoán bao gồm: “Quyết định của Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng thành viên hoặc chủ sở hữu công ty thông qua niêm yết”.

Căn cứ các quy định nêu trên, các trái phiếu KienlongBank phát hành ra công chúng sẽ phải đăng ký niêm yết; đồng thời hồ sơ đăng ký niêm yết bao gồm phê duyệt của Đại hội đồng cổ đông.

2. Đề xuất trình Đại hội đồng cổ đông

Thực tế thủ tục xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông cần nhiều thời gian để hoàn thiện, trong khi theo quy định tại Điều 29 Luật Chứng khoán, KienlongBank phải hoàn thiện hồ sơ đăng ký niêm yết hoặc đăng ký giao dịch chứng khoán trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày kết thúc đợt chào bán. Vì vậy, trường hợp KienlongBank trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt việc niêm yết trái phiếu phát hành ra công chúng đối với từng đợt sẽ ảnh hưởng đến kế hoạch phát hành và tiến độ nộp hồ sơ đăng ký niêm yết theo quy định của pháp luật.

Do đó, trên cơ sở tuân thủ các quy định của pháp luật về phát hành và niêm yết trái phiếu cũng như đảm bảo tiến độ và kế hoạch phát hành, niêm yết trái phiếu của KienlongBank, Hội đồng quản trị KienlongBank kính trình Đại hội đồng cổ đông:

(i) Thông qua việc niêm yết các trái phiếu (không bao gồm trái phiếu chuyển đổi, trái phiếu kèm chứng quyền) do KienlongBank phát hành ra công chúng trong khoảng thời gian từ ngày hoàn thành tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 đến ngày hoàn thành tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2027 phù hợp với quy định của Luật Chứng khoán và các văn bản pháp luật có liên quan;

(ii) Giao Hội đồng quản trị tổ chức chỉ đạo thực hiện và quyết định các vấn đề cần thiết để thực hiện việc niêm yết trái phiếu theo đúng nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt và đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu VP.HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Trần Ngọc Minh

Số: 05/TT- HĐQT

Rạch Giá, ngày 04 tháng 4 năm 2026

TỜ TRÌNH

Về việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2027

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 07/6/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng (Luật Các TCTD) số 32/2024/QH15 ngày 18/01/2024 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019, và các văn bản hướng dẫn, sửa đổi, bổ sung;
- Căn cứ Thông tư số 51/2024/TT-NHNN ngày 29/11/2024 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về kiểm toán độc lập đối với Ngân hàng thương mại, tổ chức tín dụng phi ngân hàng, tổ chức tài chính vi mô, chi nhánh ngân hàng nước ngoài;
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Kiên Long;

Để thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên, kiểm toán báo cáo tài chính năm, đánh giá hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ và theo yêu cầu/quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (nếu có) cho năm tài chính 2027 của Ngân hàng TMCP Kiên Long và Công ty con (sau đây gọi chung là “KienlongBank”).

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét ***lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập*** để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính riêng lẻ, Báo cáo tài chính hợp nhất và thực hiện dịch vụ đảm bảo đối với hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ trong việc lập và trình bày báo cáo tài chính cho năm tài chính 2027 của KienlongBank như sau:

1. Đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập:
 - Tên Công ty: Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C
 - Mã số doanh nghiệp: 0300449815
 - Địa chỉ: số 02 Trường Sơn, Phường Tân Sơn Hóa, TP. Hồ Chí Minh
2. Cơ sở đề xuất và lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C:
 - Là công ty thuộc danh sách được Cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp nhận thực hiện kiểm toán năm 2026 cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực Chứng khoán và đáp ứng các điều kiện quy định tại Thông tư số 51/2024/TT-NHNN của Ngân hàng Nhà nước;

- Là công ty kiểm toán độc lập hoạt động lâu năm tại Việt Nam, có uy tín và kinh nghiệm trong lĩnh vực kiểm toán và tư vấn tài chính, có đội ngũ kiểm toán viên có kinh nghiệm, phương pháp kiểm toán phù hợp với chuẩn mực kiểm toán hiện hành;
 - Đã thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính cho KienlongBank từ năm 2019, trong đó thời gian thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính cho KienlongBank gần nhất là năm 2025 và 2026;
 - Mức phí dịch vụ hợp lý, phù hợp với quy mô và nhu cầu kiểm toán của KienlongBank.
3. Trong trường hợp vì lý do bất khả kháng không thực hiện được phương án tại điểm 1 nêu trên thì lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học Moore AISIC là tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính và thực hiện dịch vụ bảo đảm đối với hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ trong việc lập và trình bày báo cáo tài chính cho năm tài chính 2027 của KienlongBank.
4. Giao HĐQT chỉ đạo BDH trao đổi, ký kết Hợp đồng dịch vụ với tổ chức kiểm toán độc lập đã được ĐHĐCĐ lựa chọn theo Tờ trình này, phù hợp với tình hình thực tế, quy định pháp luật, hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền, đồng thời phù hợp với quyền lợi của Cổ đông và KienlongBank.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Ban kiểm soát;
- Lưu: VP HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Trần Ngọc Minh

TỜ TRÌNH

V/v: Ủy quyền, giao nhiệm vụ cho Hội đồng quản trị quyết định
một số vấn đề thuộc quyền hạn của Đại hội đồng cổ đông

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 07/6/2020;
- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 18/01/2024;
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Kiên Long.

Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Kiên Long (HĐQT) kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2026 thông qua việc ủy quyền, giao nhiệm vụ cho HĐQT quyết định một số vấn đề thuộc quyền hạn của ĐHĐCĐ, như sau:

1. Báo cáo việc thực hiện nhiệm vụ theo ủy quyền.

Tại phiên họp thường niên năm 2025, ĐHĐCĐ đã có Nghị quyết về việc ủy quyền cho HĐQT quyết định một số vấn đề thuộc quyền hạn của ĐHĐCĐ. Trong năm 2025, trên cơ sở phạm vi công việc được ủy quyền, Hội đồng Quản trị đã có báo cáo chi tiết về việc thực hiện các nội dung công việc theo ủy quyền tại Báo cáo số 04/BC.HĐQT ngày 04/4/2026.

2. Đề xuất nội dung ủy quyền, giao nhiệm vụ:

2.1. Để công tác quản trị, điều hành, kiểm soát Ngân hàng được thực hiện liên tục, kịp thời và hiệu quả, HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 ủy quyền, giao nhiệm vụ cho HĐQT quyết định một số vấn đề thuộc quyền hạn của ĐHĐCĐ, như sau:

a. Ủy quyền và giao nhiệm vụ cho HĐQT quyết định về cơ cấu tổ chức, bộ máy quản lý điều hành của Ngân hàng TMCP Kiên Long và hoàn thiện các quy chế, quy định nội bộ có liên quan để đảm bảo Ngân hàng hoạt động ổn định, an toàn và tuân thủ các quy định của pháp luật.

b. Ủy quyền và giao nhiệm vụ cho HĐQT xem xét, quyết định và thực hiện điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2026 nhằm phù hợp với tình hình hoạt động thực tế theo hạn mức tăng trưởng tín dụng được NHNN phê duyệt.

c. Ủy quyền và giao nhiệm vụ cho HĐQT quyết định việc trình Ngân hàng Nhà nước cấp đổi, cấp bổ sung nội dung hoạt động vào Giấy phép Thành lập và hoạt động

của KienlongBank, đảm bảo phù hợp với Luật Các tổ chức tín dụng hiện hành và các văn bản hướng dẫn chi tiết thi hành; cập nhật, ghi nhận nội dung trong Điều lệ, Giấy phép thành lập và hoạt động, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp... sau khi được các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền chấp thuận và tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành.

d. Giao Hội đồng quản trị tiếp tục chủ động tìm kiếm, làm việc với các đối tác là những tổ chức kinh tế nước ngoài có năng lực, điều kiện làm nhà đầu tư chiến lược nước ngoài của KienlongBank nhằm nâng cao ơn năng lực về quản trị – tài chính – điều hành ngân hàng; thúc đẩy mở rộng phạm vi, quy mô hoạt động kinh doanh của KienlongBank trên thị trường trong và ngoài nước.

2.2. Thời gian ủy quyền, giao nhiệm vụ: Từ ngày Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua đến ngày tổ chức phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2027.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VP. HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ *th*
CHỦ TỊCH HĐQT *th*



Trần Ngọc Minh

Số: 07/TTr-HĐQT

Rạch Giá, ngày 23 tháng 4 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua chủ trương thay đổi địa điểm đặt trụ sở chính của Ngân hàng
TMCP Kiên Long theo Thư kiến nghị của nhóm cổ đông ngày 15/4/2026

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 07/6/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 18/01/2024 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Kiên Long.
- Căn cứ Thư kiến nghị của nhóm cổ đông sở hữu 5,34% vốn cổ phần của KienlongBank;
- Căn cứ tình hình thực tế;

Hội đồng quản trị (HĐQT) Ngân hàng TMCP Kiên Long (KienlongBank) kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2026 thông qua chủ trương chuyển địa điểm đặt Trụ sở chính của KienlongBank như sau:

1. Lý do

Ngày 17/04/2026, Kienlong nhận được Thư kiến nghị của Nhóm cổ đông sở hữu 5,34% tổng số vốn cổ phần phổ thông kiến nghị HĐQT bổ sung nội dung trình ĐHĐCĐ về việc “Thông qua chủ trương thay đổi địa điểm đặt trụ sở chính của KienlongBank về tỉnh Đồng Nai”.

Hội đồng quản trị KienlongBank đã khẩn trương rà soát, đánh giá các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước cũng như tình hình kinh tế xã hội tại tỉnh Đồng Nai và nhận thấy việc thay đổi địa điểm đặt trụ sở chính của KienlongBank về tỉnh Đồng Nai có nhiều lợi thế, phù hợp với định hướng phát triển của KienlongBank bởi những lý do sau:

1.1. Định hướng phát triển của Đồng Nai

- Ngày 06/04/2026, Chính phủ đã có Nghị quyết số 95/NQ-CP thông qua hồ sơ Đề án thành lập 10 phường thuộc tỉnh Đồng Nai và thành lập thành phố Đồng Nai trực thuộc trung ương theo đề nghị của Bộ Nội vụ.

- Ngày 12/4/2026, Quốc hội đã biểu quyết tán thành thông qua việc sửa đổi, bổ sung Chương trình Kỳ họp thứ Nhất, Quốc hội khóa XVI, trong đó có bổ sung nội dung thông qua Nghị quyết thành lập thành phố Đồng Nai. Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã nhất trí trình Quốc hội thông qua Nghị quyết với ngày hiệu lực dự kiến là 30/4/2026 - ngay sau phiên họp ĐHĐCĐ thường niên 2026 của KienlongBank.

- Ngày 16/4/2026, Bộ Xây dựng chính thức công nhận Đồng Nai đạt tiêu chí đô thị loại I - đáp ứng đầy đủ điều kiện để trở thành thành phố trực thuộc Trung ương.



ph

- Môi trường thu hút đầu tư trọng điểm: Tỉnh Đồng Nai hiện đang đẩy mạnh các chính sách kêu gọi các định chế tài chính, tập đoàn kinh tế lớn trong và ngoài nước đến đầu tư. Nhu cầu về vốn, dịch vụ tài chính, tín dụng doanh nghiệp và cá nhân tại khu vực này đang tăng trưởng đột phá.

- Cơ hội mở rộng và phát triển:

+ Tỉnh Đồng Nai được định hướng là cực tăng trưởng quan trọng của vùng kinh tế trọng điểm phía Nam (Đông Nam Bộ), giữ vị trí kết nối với các trung tâm kinh tế lớn và các hành lang giao thương quốc tế, xây dựng địa phương trở thành đô thị hiện đại, động lực tăng trưởng quan trọng của vùng Đông Nam Bộ và cả nước.

+ Năm 2025, kinh tế - xã hội tỉnh Đồng Nai tiếp tục duy trì đà tăng trưởng mạnh mẽ với GRDP tăng 9,63%, quy mô nền kinh tế đạt 677.932 tỷ đồng xếp thứ tư cả nước; có 89 khu công nghiệp theo quy hoạch, trong đó 43 khu công nghiệp đang hoạt động với gần 2000 dự án FDI; hàng trăm dự án đầu tư phát triển hạ tầng đô thị quy mô lớn; các lĩnh vực công nghiệp, thương mại, dịch vụ, logistics, phát triển đô thị và hạ tầng giao thông tiếp tục được đầu tư đồng bộ. Với vị trí chiến lược kết nối Thành phố Hồ Chí Minh và các địa phương trong vùng kinh tế trọng điểm phía Nam, cùng động lực phát triển từ Cảng hàng không quốc tế Long Thành, hệ thống cảng, cao tốc, khu công nghiệp và các trung tâm dịch vụ, Đồng Nai đang hội tụ nhiều điều kiện thuận lợi để trở thành điểm đến phát triển của các doanh nghiệp lớn, các nhà đầu tư và các định chế tài chính.

+ Quy mô tín dụng thị trường: Tổng dư nợ tín dụng trên địa bàn Đồng Nai hiện đã trên 600.000 tỷ đồng và được dự báo tăng trưởng mạnh mẽ trong những năm tới, nhờ làn sóng đầu tư hạ tầng, công nghiệp và đô thị hóa quy mô lớn.

1.2. Cơ hội nâng tầm thương hiệu và vị thế

- Ngày 06/4/2026, UBND tỉnh Đồng Nai đã có Công văn số 5403/UBND-KTNS mời KienlongBank đặt trụ sở chính tại Đồng Nai - thể hiện sự ủng hộ và cam kết đồng hành của chính quyền địa phương. Việc chuyển trụ sở về một thành phố trực thuộc Trung ương mới sẽ nâng tầm vị thế thương hiệu, tạo uy tín lớn cho KienlongBank đối với khách hàng và đối tác và cộng đồng đầu tư;

- KienlongBank là một ngân hàng có bề dày hoạt động hơn 30 năm, có định hướng phát triển năng động, đã tiên phong mạnh mẽ ứng dụng công nghệ số hiệu quả vào hoạt động tài chính ngân hàng thời gian qua. Với định hướng 2026 - 2030 là ngân hàng số thực sự, KienlongBank sẽ đẩy mạnh hợp tác và triển khai công nghệ ngân hàng số ở cấp Trung ương và nhiều địa phương. Với quy hoạch đô thị thông minh, khoa học và đổi mới sáng tạo, Đồng Nai sẽ là địa bàn chiến lược của KienlongBank. Đây không đơn thuần là thay đổi địa chỉ, mà là tuyên bố rõ ràng về tầm nhìn và khát vọng phát triển của Ngân hàng trong giai đoạn chiến lược 2026-2030.

- Cơ hội tiên phong: Hiện nay, chưa có Ngân hàng thương mại cổ phần nào đặt trụ sở chính tại Đồng Nai. Đây là cơ hội để KienlongBank có định vị mới, tạo lợi thế cạnh tranh to lớn giúp KienlongBank tiếp cận trực tiếp với tệp khách hàng tiềm năng tại các khu công nghiệp, dự án hạ tầng lớn, khu đô thị thông minh,... từ đó mở rộng thị phần,

gia tăng quy mô tài sản và lợi nhuận cho KienlongBank. Lợi nhuận tăng sẽ trực tiếp gia tăng giá trị cổ phần của Quý cổ đông.

- Đóng góp ngân sách địa phương: Khi chuyển trụ sở về Đồng Nai, KienlongBank sẽ nộp ngân sách tại địa phương - ước tính từ 600 - 1.000 tỷ đồng mỗi năm trong giai đoạn đầu, đưa KienlongBank vào nhóm doanh nghiệp đóng góp ngân sách hàng đầu tỉnh Đồng Nai. Điều này củng cố vị thế đối tác chiến lược với chính quyền địa phương và tạo nền tảng cho nhiều ưu đãi và hợp tác chính sách dài hạn.

- KienlongBank tự hào được khai sinh và trưởng thành từ vùng đất Kiên Giang (nay là An Giang) - nơi đã nuôi dưỡng và gắn bó với Ngân hàng suốt hơn 30 năm. KienlongBank cam kết tiếp tục duy trì và phát triển mạng lưới, dịch vụ và trách nhiệm cộng đồng tại An Giang nói riêng và các địa phương khác trên mọi miền tổ quốc.

2. Đề xuất:

Từ một số cơ sở nêu trên, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua chủ trương việc thay đổi địa điểm đặt trụ sở chính, cụ thể như sau:

a. Chuyển địa điểm đặt trụ sở chính hiện tại của KienlongBank ở số 40-42-44 Phạm Hồng Thái, phường Rạch Giá, tỉnh An Giang đến Tỉnh Đồng Nai – phù hợp với định hướng phát triển Ngân hàng.

b. Đại hội đồng cổ đông giao và ủy quyền cho Hội đồng quản trị KienlongBank chủ động quyết định các nội dung liên quan sau:

- Lựa chọn và quyết định địa chỉ cụ thể đặt Trụ sở chính của KienlongBank tại Tỉnh Đồng Nai, đảm bảo đầy đủ điều kiện hoạt động an toàn, hiệu quả và tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành.
- Thực hiện các công việc, thủ tục cần thiết theo quy định pháp luật để trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp nhận việc thay đổi địa điểm trụ sở chính của KienlongBank.
- Thực hiện các công việc, thủ tục cần thiết để xin chấp thuận sửa đổi Giấy phép thành lập và hoạt động và các giấy tờ pháp lý khác phù hợp với nội dung thay đổi địa điểm trụ sở nêu trên.
- Các nội dung/vấn đề/công việc khác có liên quan đến việc thay đổi địa điểm đặt trụ sở chính của KienlongBank.

Hội đồng quản trị có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện các nội dung nêu trên trước ĐHCĐ tại phiên họp thường niên tiếp theo.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VP. HĐQT.

